

# Các bài suy niệm & chia sẻ

# **LỄ các Thánh Nam Nữ**

*(Kh 7,2-4.9-14; 1Ga 3,1-3; Mt 5,1-12a)*

\*\*\*\*\*

## **MỤC LỤC**

1. Nên thánh
2. Phúc cho người sống những môi phúc
3. Niềm hy vọng hạnh phúc (*ĐTGM. Ngô Quang Kiệt*)
4. Các thánh và bốn phận nên thánh
5. Các thánh
6. Các thánh
7. Các Thánh Nam Nữ
8. Ơn gọi Kitô hữu
9. Chiến đấu và chiến thắng (*Pm. Cao Huy Hoàng*)
10. Lễ các Thánh nam nữ (*Lm. Nhân Tài*)
11. Giặt áo mình trong Máu Chiên Con (*Đức cố Giám Mục Bartôlômêô Nguyễn Sơn Lâm*)
12. Bản hòa tấu (*JM. Lam Thy ĐVD.*)
13. Giáo Hội khải hoàn (*phantien trandinh*)
14. Chọn hạnh phúc đời sau (*Lm. Jos Tạ Duy Tuyền*)
15. Lửa thử vàng, gian nan thử đức (*Giêrônimô Nguyễn Văn Nội*)



## Bài 1. Nên thánh

Ngày kia, thánh Antôn tu rùng đã đến gặp bác thợ giày, vì nghe đồn bác là một người đạo đức lạ thường. Được hỏi về bí quyết nên thánh, bác thợ giày liền đáp:

- Tôi chỉ biết đóng giày mà thôi.

Ngạc nhiên, thánh nhân bèn hỏi lại:

- Nếu chỉ có thế, làm sao mà thánh thiện cho được. Như tôi đây, tôi thường nghĩ đến Chúa trong từng giây phút. Bác có bí quyết nào khác nữa không?

Bác thợ giày liền giải thích:

- Tôi làm việc tám giờ, cầu nguyện tám giờ và nghỉ ngơi tám giờ.

Thánh nhân vẫn chưa cho đó là một cuộc sống lý tưởng vì ngài cầu nguyện ở mọi nơi và trong mọi lúc. Thánh nhân hỏi tiếp:

- Còn về đức khó nghèo thì sao?

Bác thợ giày trả lời:

- Tài sản và lợi tức của tôi, một phần ba thì dâng cho Giáo Hội, một phần ba thì bố thí cho người nghèo, còn một phần ba thì giữ lại cho tôi.

Thánh nhân cũng chưa cho đó là một bí quyết trọn hảo, bởi vì chính ngài đã phân phát tất cả những gì mình có cho Giáo Hội và cho người nghèo. Vặn hỏi mãi, cuối cùng bác thợ giày mới chịu bật mí:

- Mặc dù tôi bố thí một phần ba cho người nghèo, nhưng đêm ngày tôi không thể ngủ yên khi nhìn thấy cảnh nghèo túng chung quanh tôi, đến nỗi tôi đã phải thân thưa cùng Chúa: Lạy Chúa, tha rằng Chúa để cho con phải xuống hỏa ngục, còn hơn là nhìn thấy những kẻ khốn khổ này phải sống triền miên trong cảnh nghèo đói.

Nghe nói thế, thánh nhân liền bỏ ra về vì ngài chợt hiểu rằng: Ngài chưa đủ thánh thiện như bác thợ giày, đến độ dám hy sinh tất cả vì người nghèo.

Từ câu chuyện trên, chúng ta nhận thấy có nhiều cách để nên thánh, dường như không có một mẫu mực thánh thiện nào chung cho tất cả mọi người. Có người nên thánh ngay trong bậc gia đình của mình giữa trần gian. Có người chịu chết vì đạo. Có người

sống trong bậc tu trì. Mỗi vị thánh là một cách sống. Tuy nhiên, giữa những khác biệt đó, vẫn có một mẫu số chung cho mọi cuộc sống thánh thiện, đó là tình yêu.

Thực vậy, Thánh Phaolô đã diễn tả: Dù tôi nói được mọi thứ tiếng, dù tôi làm được những việc lạ lùng, mà nếu không có đức ái, không có tình yêu, thì tôi cũng chỉ là như nào bặt khua vang.

Không có đức ái, không có tình yêu, thì tòa nhà đạo đức của chúng ta chỉ được xây trên một nền móng hão huyền mà thôi. Chúa Giêsu cũng đã nói:

- Các con hãy nên trọn lành như Cha các con ở trên trời là Đấng trọn lành.

Thiên Chúa là Tình yêu. Ngài đã yêu thương mọi người, không loại trừ một ai. Cũng vì tình yêu, mà Ngài đã xuống thế làm người như chúng ta và đó cũng chính là điểm tận cùng của tình yêu. Bác thợ giày trong câu chuyện vừa nghe không những đã dành mọi của cải cho người nghèo, mà hơn thế nữa bác còn nghĩ đến người nghèo như là lẽ sống của bác. Và đó chính là bí quyết cao vời nhất để nên thánh.

Bồ thí tất cả của cải, xa lánh mọi thú vui, đêm ngày ăn chay cầu nguyện... Tất cả đều tốt, nhưng nếu sống như thế để tìm cho mình sự thanh thản trong tâm hồn vì sợ bị người khác quấy rầy, thì vẫn chưa phải là lý tưởng cao đẹp nhất.

Hãy nên trọn lành như Cha các con ở trên trời là Đấng trọn lành. Đó phải là lý tưởng của chúng ta. Cha trên trời đã yêu thương mọi người đến nỗi đã trao ban chính Con Một Ngài. Thiên Chúa là Cha, bởi vì Ngài luôn sống cho con cái của Ngài. Và bây giờ đến lượt chúng ta, để trở nên giống Ngài, chúng ta cũng phải sống cho người khác, bằng những hành động bác ái và yêu thương, nâng đỡ và phục vụ mọi người. Đó chính là bí quyết giúp chúng ta trở nên tốt lành và thánh thiện.

## Bài 2. Phúc cho người sống những mối phúc

Tự nhiên ai cũng muốn hạnh phúc, nhưng hạnh phúc rất khó tìm thấy. Nó thường trượt khỏi tay chúng ta giống như bánh xà phòng ướt nơi phòng tắm. Tất cả chúng ta đều cố gắng để được hạnh phúc, nhưng chúng ta lại không luôn luôn đồng ý với những gì mà sự hạnh phúc có. Điều đó giống như những cảm hứng khác nhau trong âm nhạc và thực phẩm vậy. Chúng ta khác nhau cho dù bây giờ chúng ta có phung phí tiền bạc vào những gì sẽ làm cho chúng ta được hạnh phúc, hoặc chúng ta sẽ để dành cho “những ngày mưa gió” trong tương lai.

Tất cả những gì mà người ta nghĩ là hạnh phúc thì Chúa Giêsu lại không nghĩ vậy, giáo huấn của Người hoàn toàn biệt lập về sự hạnh phúc là gì, làm thế nào và khi nào chúng ta đạt được hạnh phúc. Tất cả chúng ta đều đã nghe lời giáo huấn của Người nhưng có lẽ chúng ta hoàn toàn thất bại trong việc nắm bắt cho dù là một đặc tính duy nhất mà Chúa Giêsu đã tuyên bố.

Chúng ta gọi giáo huấn này của Người là những mối phúc, từ “*beatus*” theo nghĩa Latinh có nghĩa là hạnh phúc. Đầu tiên chúng ta nhận thấy rằng những mối phúc không phải là những điều luật, cũng không phải là những lời khuyên. Chúng là những lời tuyên bố. Chỉ một điều duy nhất mà hôm nay Chúa Giêsu đã nói chúng ta phải làm, đó là “hãy sung sướng và vui mừng”. Những điều khác, Người muốn trình bày những gì mà hạnh phúc phải gồm có, Người nói thẳng những người hạnh phúc là những người nghèo, người khóc lóc, người đau buồn và người đói khát. Ngài cũng nhấn mạnh những người hạnh phúc là những người bày tỏ sự thương xót, người kiến tạo hoà bình và người chịu đau khổ, bắt bớ. Đó không phải là danh sách mà chúng ta sẽ chọn lựa cho chính mình. Nếu chúng ta phải nhận lấy sự nghèo khổ, khóc lóc, đói khát như những món quà Giáng sinh, chúng ta sẽ nghĩ rằng ông già Noel phải trở thành ông già keo kiệt mới đúng.

Nhưng Chúa Giêsu không phải là ông già keo kiệt dù người nói những điều mà nhiều người nghĩ là “bịp bợm” chứ làm sao hạnh phúc với những thứ ấy được, chìa khoá bài giáo huấn của Chúa Giêsu được tìm thấy trong mối phúc thứ sáu. Mối phúc ấy nói: “Phúc cho ai có lòng trong sạch, vì họ sẽ xem thấy Thiên Chúa”.

Người có lòng trong sạch là những người giống như những vị thánh, trung tâm toàn bộ đời sống của họ là Thiên Chúa. Trong sự nghèo khổ, họ nhận ra sự giàu có thật chỉ tìm thấy nơi Thiên Chúa. Nơi sự đau buồn của họ, họ khám phá ra rằng niềm vui thật chỉ cảm nghiệm được ở nơi Thiên Chúa. Nơi sự thấp hèn, họ hiểu rằng chỉ có Thiên Chúa mới có thể nâng họ lên sống xứng đáng một con người. Trong sự đói khát, họ thấy giá trị của Thánh Thể, bởi Mình và Máu Chúa sẽ dẫn chúng ta tới bữa tiệc vĩnh cửu trên quê trời. Họ bày tỏ lòng thương xót mà không báo thù, họ đem đến sự an

bình chứ không oán ghét, bởi vì họ biết rằng Thiên Chúa là nguồn mạch sự thương xót và bình an. Họ sẵn lòng chịu bắt bớ, bách hại bởi vì họ cảm thấy đặc ân được đau khổ và ngay cả cái chết chỉ là làm chứng cho sự thật.

Vì người có lòng trong sạch đặt trọng tâm vào Thiên Chúa nên họ nhận biết Chúa Giêsu đã thực hiện những gì Người đã rao giảng. Chúa Giêsu là người nghèo, người phải chịu nhiều đau buồn trong cuộc thương khó của Người. Người đã trở nên thấp hèn, bị khinh khi như là một tội nhân trên thập giá. Họ thấy Chúa Giêsu đã trải qua đói khát trong hoang địa để chuẩn bị cho sứ vụ của Người, Người đã chuyển giao sự trống rỗng của người đến cạn kiệt để rồi làm sung mãn chúng ta bằng sự sống và tình yêu của Người. Chúa Giêsu đã biểu lộ lòng thương xót đối với những người tội lỗi và Người đã hiến dâng mọi sự như là đặc ân sự bình an của Người.

Mặc dù không có mối phúc nào là một lề luật, chúng ta tự mình cũng phải thực hiện cho tốt: “Hãy trở nên giống Chúa Giêsu. Hãy có lòng trong sạch. Hãy tập trung toàn bộ đời sống của bạn ở nơi Thiên Chúa”. Đó sẽ là lời khuyên tốt cho chính chúng ta. Trong việc thực hành, chúng ta có thể làm trọn vẹn một điều mà Chúa Giêsu hôm nay bảo chúng ta làm: “Hãy sung sướng và vui mừng vì phần thưởng của các con ở trên trời thì rất lớn lao”.

# **Bài 3. Niềm hy vọng hạnh phúc**

*DTGM. Ngô Quang Kiệt*

## **I. TÁM BÁNH LỜI CHÚA: Mt 5, 1-12a**

## **II. TÁM BÁNH CHIA SẼ**

Những lời Chúa nói hôm nay thật lạ lùng. Khác hẳn với những gì người đời thường nói. Nhưng đem đến cho ta biết bao niềm hy vọng.

Trước hết là niềm hy vọng hạnh phúc. Cuộc sống trần gian có nhiều khổ đau đến nỗi nhiều người gọi trần gian là thung lũng nước mắt. Ai cũng mơ ước được hạnh phúc. Nhưng hầu như hạnh phúc luôn ở ngoài tầm tay con người. Với những lời chúc phúc hôm nay, Chúa cho ta biết Chúa đã dựng nên con người để được hạnh phúc. Dù hiện nay ta còn phải chịu nhiều đau khổ, ưu phiền, khốn khó, nhưng những đau khổ, ưu phiền khốn khó đó sẽ qua đi. Vì cuộc sống này chỉ là tạm bợ. Hạnh phúc Chúa hứa sẽ vĩnh cửu vì cuộc sống đời sau không bao giờ tàn úa.

Tiếp đến là niềm hy vọng Nước Trời. Hạnh phúc ta được không ở tại đời này, nhưng ở trên Nước Trời. Trên Nước Trời ta được hạnh phúc vì được làm chủ nhân Nước Trời. Và trên Nước Trời, ta sẽ được an ủi, được thương xót, được làm con Chúa, được thấy mặt Chúa. Đó là hạnh phúc tuyệt đối không gì có thể so sánh được.

Sau cùng là niềm hy vọng được chính Chúa. Qua những lời chúc phúc. Chúa cho ta hiểu rằng Chúa chính là nguồn mạch sự sống của ta, là tất cả ý nghĩa đời ta, là hạnh phúc của ta. Được Chúa là được tất cả. Chúa là sản nghiệp lớn lao sẽ khiến ta trở nên giàu có. Chúa là niềm an ủi khiến ta không còn sầu khổ. Chúa là hạnh phúc tuyệt đối khiến ta thỏa chí toại lòng không còn khao khát gì nữa. Còn gì hạnh phúc hơn khi ta được chiêm ngưỡng Chúa tỏ tường, được làm con Chúa, được Chúa yêu thương.

Tuy nhiên để đạt được Chúa, bản thân ta phải được thanh luyện theo con đường Tám Mối Phúc. Chính Chúa Giêsu đã đi vào con đường đó. Người đã sống nghèo, đã sống hiền lành khiêm nhường, đã chịu giết hại vì rao giảng Tin Mừng. Người đã mở đường đi về hạnh phúc.

Các thánh là những người đã đi theo Chúa Giêsu trên con đường thanh luyện. Các ngài đã giặt áo trong máu Con Chiên nên áo của các ngài trắng như tuyết. Các ngài được hưởng hạnh phúc Nước Trời vì các ngài đã chịu thanh luyện trong cuộc sống trên trần gian. Các ngài được chính Chúa vì các ngài đã từ chối không ham mê dính bén những của cải trần gian.

Vì thế, lễ các thánh là lễ của niềm vui. Chúng ta vui mừng vì các thánh chính là thân nhân của chúng ta, là tổ tiên, ông bà, cha mẹ, anh chị em, bạn bè chúng ta.

Lễ các thánh là lễ của niềm hy vọng. Các thánh là người như chúng ta với tất cả những thiếu thốn, những yếu hèn. Các ngài đã đạt tới hạnh phúc Nước Trời. Như thế chúng ta hy vọng cũng sẽ được hạnh phúc Nước Trời như các ngài. Chúng ta còn hy vọng hơn nữa, vì Chúa đã hứa cho ta được hạnh phúc Nước Trời làm sản nghiệp. Lời hứa của Chúa là niềm hy vọng của chúng ta.

Nhưng lễ các thánh cũng là lễ của phấn đấu. Con đường dẫn ta tới Nước Trời là con đường Tám Mối Phúc. Đó là con đường phấn đấu từ bỏ mình, từ bỏ những ham hố tranh dành, chiếm hữu, thống trị. Phấn đấu sống khiêm nhường và nhất là yêu thương xây dựng hòa bình. Khi phấn đấu sống như thế, ta xây dựng Nước Trời từ trần gian, biến trần gian thành nơi hạnh phúc, biến mọi người thành anh em. Khi phấn đấu xây dựng Nước Trời như thế, ta góp phần xây dựng hòa bình trên trần gian.

Lạy các thánh nam nữ ở trên trời, xin cầu cho chúng con.

### **III. TÁM BÁNH HÓA NHIỀU**

- 1) Tám mối phúc của Chúa đem đến cho ta những niềm hy vọng nào?
- 2) Lễ các thánh gọi cho ta những tâm tình nào?
- 3) Làm thánh là giúp xây dựng xã hội. Bạn nghĩ gì về ý kiến này?



## Bài 4. Các thánh và bốn phận nên thánh

Hôm nay chúng ta mừng kính các thánh trên trời, là những bạn hữu nghĩa thiết của Chúa, là những người được Chúa tuyển chọn và tạo thành một đám đông vô kể bước vào vinh quang Nước trời, như thánh Gioan đã diễn tả:

- Các ngài thuộc những dòng họ đã được đóng ấn, mặc áo trắng và cầm cành lá thắng trận.

Chúng ta cũng có thể nói được rằng: các thánh là những bậc đàn anh đã đi trước chúng ta.

Nhìn vào đời sống của các ngài, chúng ta cảm thấy được an ủi và khích lệ, bởi vì các ngài cũng đã phải chiến đấu trong cuộc chiến trần gian, các ngài cũng đã phải mang trên đôi vai thân phận yếu của kiếp người và cũng đã vấp phạm, có vị còn ngập chìm trong tội lỗi hơn cả chúng ta nữa.

Nhưng với ơn Chúa trợ giúp và cùng với những cố gắng cá nhân, các ngài đã chiến đấu, đã đi đến cùng mà vẫn giữ được đức tin. Các ngài đã kết thành một hàng rào danh dự chung quanh Con Chiên là chính Chúa.

Chắc hẳn bây giờ từ trời cao, các ngài đưa mắt nhìn chúng ta bằng cái nhìn triu mến và thầm mong một ngày kia chúng ta cũng sẽ được bước vào cõi phúc trường sinh. Các ngài đã chỉ cho chúng ta con đường nên thánh mà các ngài đã đi qua. Các ngài sẽ nâng đỡ và nói với chúng ta rằng:

- Hãy tìm kiếm Chúa và đừng sợ hãi. Tất cả chúng ta đều được mời gọi nên thánh. Hãy bắt chước chúng tôi vì chúng ta cũng chỉ là những kẻ tầm thường và đáng thương. Hãy uốn nắn những sai lỗi. Hãy cố gắng trở nên trọn lành như lời Chúa đã truyền dạy.

Vào một buổi tối người mẹ đã nói với những đứa con của mình như sau:

- Mẹ sẽ rất vui mừng nếu như một trong các con trở nên một vị thánh.

Lập tức đứa bé nhất đã giơ tay lên và nói:

- Con sẽ là một vị thánh.

Đứa bé giữ lời hứa, lớn lên làm tới chức Giáo hoàng với danh hiệu Celestinô V, và đã trở nên một vị thánh.

Trở nên một vị thánh không phải là một việc có thể được thực hiện trong một sớm một chiều, nhưng là kết quả của những cố gắng không ngừng, ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng khác, năm này qua năm khác, trong suốt cả cuộc đời, để được luôn trung thành cùng Chúa.

Quan sát một người tập đi xe đạp, chúng ta thấy không phải cứ ngồi lên xe là đã chạy được ngay. Lúc đầu thế nào cũng xiêu bên nọ, xọ bên kia, ngã lên ngã xuống, rách cả quần, toạc cả đầu gối... Nhưng nếu cố gắng mãi, sẽ có lúc người ấy biết đi và biết đi một cách anh dũng, bỏ cả hai tay m xe vẫn không đổ.

Hay như chú bé kia nuôi một con sáo, để tập cho con sáo biết nói, chú bé phải cho nó ăn ớt, rồi lặp đi lặp lại ngày này qua ngày khác lời mình định dạy cho nó, đến một ngày nó sẽ nói được.

Cũng vậy trên con đường trọn lành, chúng ta sẽ tiến lên từ từ, từng bước một, trong khi nhìn ngắm mẫu gương của các thánh. Cùng với sự trợ giúp của ơn Chúa và những cố gắng của bản thân, chúng ta sẽ học biết phải yêu mến Chúa như thế nào. Mỗi ngày sẽ là một bước tiến lại gần Chúa hơn. Chúng ta không phải chỉ trở nên thánh một lần thay cho tất cả, mà phải liên tục trở nên thánh. Chúng ta giống như người bơi ngược dòng nước, không tiến tức là lùi. Không cố gắng bơi sẽ bị dòng nước là những đam mê tội lỗi cuốn trôi.

Ơn gọi nên thánh không phải là một ơn gọi được dành riêng cho các linh mục và tu sĩ, nhưng là một ơn gọi của mọi người con Chúa, bởi vì con nhà tông không giống lông cũng giống cánh. Chắc hẳn Chúa sẽ vui mừng khi nhìn thấy những đường nét của Ngài trong tâm hồn chúng ta.

Hãy suy gẫm lời thánh Augustinô:

- Cậu nọ cô kia nên thánh được, còn tôi tại sao lại không?

Dù trẻ hay già, dù đàn ông hay đàn bà, tất cả chúng ta đều có thể và phải trở nên thánh.

Thánh Đamascênô kể lại một mẫu chuyện như sau: ngày xưa ở một vùng kia, người ta có một tập tục kỳ lạ, đó là mỗi vị vua chỉ được trị vì mười năm. Trong thời gian đó, ông ta nắm giữ mọi quyền lực, điều hành mọi công việc, mặc sức sử dụng tiền bạc... Nhưng sau thời gian ấy, người ta sẽ tước đoạt phủ việt cũng như triều thiên và đày ải ông ta tới một hoang đảo xa xôi, để ông phải chết dần chết mòn trong cô đơn và tuyệt vọng.

Năm ấy có một vị vua lên ngôi, nhưng ông ta khôn ngoan hơn những người đi trước. Trong thời gian trị vì, ông ta chỉ có một ý nghĩ: phải chuẩn bị cho tương lai, kiến thiết

hòn đảo xa xôi nơi ông ta sẽ bị lưu đày. Ông truyền cho người ta xây cất cung điện, biến rừng hoang thành những vườn cây ăn trái và những cánh đồng lúa xanh tươi. Rồi ông cho chở tất cả vàng bạc châu báu của vương quốc tới hòn đảo ấy.

Chúng ta thầm khen:

- Ông vua này quả là thận trọng và khôn ngoan.

Hãy bắt chước ông vua ấy, dùng cuộc sống ngắn ngủi hiện tại mà đầu tư cho cuộc sống vĩnh cửu mai sau. Hãy gửi trước về trời những kho tàng, là những hành động bác ái yêu thương của chúng ta.

Đừng lẩn lữa, nhưng hãy bắt tay vào việc nên thánh ngay từ hôm nay, bởi vì như một câu danh ngôn đã bảo:

- Việc hôm nay chớ để tới ngày mai, bởi vì ngày mai biết đâu đã quá muộn, liệu còn có hay không?

## Bài 5. Các thánh

Một viên tướng nọ rất ghét một vị ẩn sĩ trong vùng ông ta cai quản. Do đó, ông ta thường sai một nhóm gái làng chơi đến quấy rầy, quyến rũ, phá phách nhà tu hành đủ kiểu, nhưng không lần nào có hiệu quả cả. Một bữa đang khi vị ẩn sĩ tắm dưới suối thì đám con gái mất nết cũng ào xuống tắm và ra sức chọc ghẹo. Thấy thế, vị ẩn sĩ vội bước lên bờ thì đám con gái ăn mặc hở hang đó không chịu tha, liền vây tròn xung quanh vừa nhảy múa ca hát vừa ăn nói tục tĩu. Chẳng chút động lòng hay tức giận, vị ẩn sĩ ngược mắt lên trời, hai tay dang rộng với dáng điệu vui mừng hơn hờ và cầu nguyện rằng: “Lạy Thượng Đế, con cảm tạ Ngài đã ban cho nhân loại những con người rất đẹp đang nhảy múa đây. Phải chăng chính hiện thân Chân Thiện Mỹ của Ngài đang ở đây. Con xin thành tâm cảm tạ Ngài”. Cứ thế, vị ẩn sĩ trong tư thế và tâm tình đó vẫn vui vẻ cầu nguyện. Càng lâu nét mặt ông càng rạng rỡ, thanh thoát hơn bao giờ hết. Bỗng một cô gái trong đám bỏ hàng chạy đến quì sấp dưới chân vị ẩn sĩ và thốt lên: “Đây đúng là một vị Thánh, một vị Thánh ở giữa loài người”.

Có lẽ, cái cảm tưởng chung nhất khi nghe nói đến một vị thánh là một người đều cho rằng đó là một loại người siêu phàm, họa hiếm, trăm năm mới có một người. Thật ra, về một phương diện nào đó các Ngài đúng là hạng người như thế, nhưng nếu chúng ta ngây thơ đến độ quá thần thánh hóa các Ngài là chúng ta sẽ mắc phải một thứ mặc cảm bệnh hoạn: nghĩa là có lúc nào đó dám ước mơ làm thánh thì cho việc ấy là một chuyện phạm thượng, bất kính, rồi dần dần coi việc nên thánh là chuyện viễn vọng, quá xa tầm tay của mình.

Vậy chúng ta tự hỏi mang mặc cảm tự ti bệnh hoạn như thế có đúng không? Và phải quan niệm Các Thánh là những người như thế nào mới hợp lý? Các Ngài có cái gì giống và cái gì khác mọi người chúng ta?

Trước hết Các Thánh là những người giống chúng ta: cũng được sinh ra, lớn lên bình thường, đôi khi còn rơi vào những hoàn cảnh khắc nghiệt hơn như nghèo khổ có, bệnh hoạn có, tang tóc tai họa có, chán nản thất vọng có, vui buồn có... Và cũng mang trong mình mọi yếu đuối hư hèn, mọi tính hư nết xấu, cũng tham sân si, cũng hỉ ai ái nộ, cũng lầm lỡ mang tiếng xấu. Thuộc đủ mọi thành phần giai cấp trong xã hội: giàu sang quyền thế có, bần cùng dân đen có, trí thức bác học có, dốt nát quê mùa có. Nói tắt các Ngài không khác chúng ta bao nhiêu, trái lại nhiều Vị còn mang nơi mình một quá khứ đầy tội lỗi, xấu xa hơn chúng ta nữa.

Tuy nhiên Các Ngài là những người khác chúng ta. Chính cái khác này đã nâng Các Ngài lên bậc thần thánh và làm cho chúng ta trở thành con người tầm thường. Nói rõ hơn, cái khác ở đây không phải là một sự kiện lạ lùng, một bí quyết gia truyền, cũng không phải một đặc ân dành riêng cho một số người, cũng không phải do dòng máu di

truyền, mà là có quyết tâm cao, cố gắng phi thường, dốc quyết sắt đá, cải thiện không ngừng, hợp tác với ơn Chúa cách hiệu quả.

Nói cụ thể hơn là khi đứng trước mãnh lực của tiền tài danh vọng, Các Ngài thấy lợi ít hại nhiều nên đã cương quyết từ bỏ, còn chúng ta viện đủ lý do để bám theo, trước những quyến rũ của thế gian xác thịt, Các Ngài dốc lòng xa tránh để sống thanh cao trong sạch hơn là nô lệ cho đam mê nhục dục, trước anh em đồng loại, thay vì xa tránh, tranh chấp, giận ghét, oán thù Các Ngài còn luyện tập từ bỏ cả những quyền lợi riêng tư, hưởng thụ chính đáng nữa. Dĩ nhiên, tất cả những việc làm đó mà Các Ngài quyết tâm thực hiện chỉ vì vâng lời Chúa dạy để yêu mến Người và phục vụ anh em nên Các Ngài đã thành công trên con đường cứu rỗi.

Như thế, cái khác giữa Các Thánh và chúng ta xem ra không có gì quá khác xa nhau. Chẳng qua Các Ngài vâng theo ý Chúa hơn, chọn điều thiện điều tốt hơn, cố gắng luyện tập các nhân đức hơn. Còn chúng ta nại đủ lý do này khác để từ chối ơn Chúa soi sáng hướng dẫn, không cố gắng quyết tâm đủ để tuân thủ lời Chúa dạy, mà chỉ biết lo dung dưỡng bản thân, tham quyền cố vị nên mãi mãi không bước đến cùng đời sống trọn lành được.

## Bài 6. Các thánh

Hôm nay toàn thể Giáo hội long trọng mừng lễ Các Thánh Nam Nữ, vì thế chúng ta hiệp nhau nơi đây để ca tụng những kỳ công mà Thiên Chúa đã thực hiện trong những đi trước chúng ta, những người đã đi theo Đức Kitô, chính Ngài đã mở ra cho họ một con đường: “Con đường của sự sống, con đường của hạnh phúc”, và hôm nay các ngài đang chia sẻ vinh quang đó với chính Đức Giêsu trên Nước Trời. Cùng với các ngài, chúng ta hãy hân hoan vui mừng, bởi vì hôm nay là lễ của tất cả những người đang sống cũng như của tất cả các thánh đang hưởng mặt Chúa trên Nước Trời, Cùng với tất cả chúng ta đang đi trên con đường xây dựng tình yêu, xây dựng hạnh phúc cho tất cả mọi người.

Cũng như mọi người, các thánh cũng là những con người yếu đuối, nhưng các ngài đã thắng vượt được khó khăn và thử thách trong cuộc sống, cho nên chúng ta cũng xin các ngài bầu cử cho chúng ta để chúng ta tiếp tục cuộc lữ hành tiến về thiên quốc và cũng như các ngài, chúng ta bắt đầu cuộc sống bằng tâm tình sám hối, xin Chúa thứ tha cho những lần chúng ta đã chối từ không muốn làm chứng nhân tình yêu của ngài trước mặt mọi người.

Trong đa số các nhà thờ bên Tây Phương, nhìn lên bốn bức tường và các cửa sổ bằng kính, người ta thường thấy hình của các vị thánh được chạm trổ đủ mọi màu sắc. Có một em bé gái nọ, lần đầu tiên được mẹ đưa đi viếng thăm một nhà thờ cổ kính. Trong khi các du khách bị thu hút bởi những công trình nghệ thuật trong nhà thờ thì em bé lại dán chặt đôi mắt vào chân dung của các vị thánh được vẽ trên các kính màu. Em ngây ngất trước vẻ đẹp của những chân dung ấy mà không biết họ là ai. Và một du khách nào đó đã giải thích cho em biết: đó là các vị thánh.

Tối hôm đó, trước khi lên giường ngủ, em bé đã khoe với mẹ rằng: em đã biết ai là một vị thánh và em nói với mẹ như sau: “vị thánh là một người mà ánh sáng chiếu xuyên qua”.

Có lẽ không có một định nghĩa nào xác đáng hơn về các vị thánh. Các vị thánh là con người mà ánh sáng tình yêu của Thiên Chúa đã chiếu xuyên qua các ngài. Chính định nghĩa ấy mà hôm nay Giáo hội mời gọi chúng ta ngược mắt nhìn lên trời cao để chiêm ngắm các vị thánh được Giáo hội tôn phong hay không được ai biết đến, tất cả các vị thánh đều là những con người đã luôn luôn để cho ánh sáng tình yêu của Thiên Chúa chiếu xuyên qua mình để soi sáng mọi người xung quanh.

Năm 1986, trong chuyến viếng thăm lần thứ ba tại Pháp, Đức Thánh Cha Gioan Phalô II đã nhắc đến những hồng ân cao cả mà Thiên Chúa đã ban cho nước này. Đó là sự

hiện diện của rất nhiều vị thánh. Đức Thánh Cha nói như sau: “Khi các vị thánh đi qua thì Thiên Chúa cùng đi qua với các ngài”.

Cũng trong chuyến viếng thăm lần thứ ba tại Pháp của Đức Thánh Cha, Ngài có nói như sau: “Các thánh cũng là những con người yếu hèn như chúng ta, nhưng ánh sáng của Đức Kitô đã chiếu xuyên qua tất cả con người của các vị ấy”. Các Ngài đã cứu Giáo hội bằng chính sự yếu hèn của mình. Qua cuộc sống của các thánh, Thiên Chúa gửi đến cho chúng ta một tín hiệu: “Tất cả chúng ta đều được Thiên Chúa mời gọi để nên thánh”. Các thánh là những ngọn hải đăng, các ngài chỉ cho chúng ta một con người đường để chúng ta đi về với Chúa. Con đường ấy chính là con đường hạnh phúc, một nguồn hạnh phúc thâm sâu phù hợp với khát vọng cơ bản nhất của lòng người.

Trong Tin Mừng mà Giáo hội cho chúng ta lắng nghe hôm nay, hai chữ “Có Phúc Hạnh Phúc” đã được Chúa Giêsu lặp lại đến chín lần. Có lẽ Chúa Giêsu muốn nhấn nhủ với chúng ta rằng: “Nếu các ngươi nghe lời Ta nếu các ngươi sống như Ta thì các ngươi sẽ được hạnh phúc thực sự”. Và có lẽ các vị thánh cũng sẽ mời gọi chúng ta như sau: “Nếu anh chị em sống như chúng tôi thì anh chị em cũng sẽ được hạnh phúc”.

Trên thế giới này có bao nhiêu lời hứa hẹn về hạnh phúc. Trên khắp cả nẻo đường mà chúng ta đi qua, các phương tiện truyền thông xã hội mà chúng ta nghe và mỗi ngày sống đâu đâu cũng nghe thấy những lời kêu gọi tìm hạnh phúc. Người ta mời gọi: hãy tiêu dùng sản phẩm của chúng tôi thì quý vị sẽ được hạnh phúc.

Quả thật, trái đất mà chúng ta đang sống đầy dẫy những lời quảng cáo cho hạnh phúc. Thế nhưng, chỉ có một mình Chúa Giêsu mới có thể đề ra cho chúng ta hạnh phúc thực sự và con đường dẫn đến hạnh phúc ấy là con đường của tình yêu mà chính Ngài đã đi qua. Ngài nói với chúng ta rằng: “Không thể có hạnh phúc đích thực nếu không có tình yêu”, một tình yêu quên mình, chia sẻ và tha thứ cho đến cùng.

Con đường hạnh phúc mà Chúa Giêsu đề ra cho chúng ta là con đường của những tâm hồn trong sạch, cởi mở với tha nhân đến độ quên chính bản thân mình. Đó là con đường của những con người khi bị loại trừ và bách hại vẫn tiếp tục chúc tụng và yêu thương. Đó là con đường của những con người không ngừng hoạt động để mang lại hòa bình cho người khác, để mọi người biết nhìn nhận tình yêu thương nhau như anh em con Cha trên trời. Chính Chúa Giêsu đã qua con đường ấy, Ngài qua thực là mẫu người của hạnh phúc. Từ hơn 2000 năm qua, đã có biết bao nhiêu người đi theo con đường ấy và ngày nay con đường ấy được tiếp tục mở ra cho mỗi người chúng ta.

## Bài 7. Các Thánh Nam Nữ

Có một hiệp sĩ nọ bị kẻ thù hạ nhục nên nhất quyết truy lùng để báo oán. Anh đem theo mười người bạn với mũ giáp lên đường. Thấy mình không thể chống cự nổi, kẻ thù bèn xuống ngựa, nằm giang tay ra theo hình thập giá và nhắm mắt chờ đợi nhất gươm định mệnh. Trông thấy hình thập giá và kẻ thù của mình đang thờ dốt như người hấp hối, người hiệp sĩ động lòng thương nên đã chặn các bạn lại, không cho họ tấn công. Anh nhẹ nhàng đến gần, mời hẳn ta đứng dậy và tha thứ cho hẳn. Sau Cừ chỉ anh hùng ấy, người hiệp sĩ cảm thấy tâm hồn mình tràn đầy sự bình an và tươi vui, mà anh chưa từng được nếm thử trong đời. Anh ghé vào một ngôi nhà thờ, quỳ dưới chân thánh giá cầu nguyện. Lúc sau, anh như thấy Chúa Giêsu nhấc đầu khỏi thập giá cúi xuống chào mình, như vẽ tàn đống cử chỉ tha thứ của anh. Anh thấy rằng mình giống Ngài được một chút bởi vì khi hấp hối trên thập giá, Ngài cũng đã cầu xin Thiên Chúa tha cho những kẻ giết mình.

Trở nên giống Chúa Giêsu, trở nên trọng lành như Chúa Cha ở trên trời, hay nói một cách khác, trở nên thánh đó phải là ơn gọi của mọi người kitô hữu chúng ta và đó cũng là sứ điệp Chúa Giêsu và Giáo Hội muốn nhắn gửi cho chúng ta trong ngày lễ hôm nay.

Thực vậy sự thánh thiện chính là nền tảng làm thành thân mình màu nhiệm của Đức Kitô là Giáo Hội, cộng đoàn các thánh. Sự thánh thiện như thế không phải là ơn gọi dành riêng cho một lớp người đặc biệt được các ơn thần bí này nọ mà là ơn gọi bình thường của tất cả mọi người tin vào Chúa. Nó là điểm tới tự nhiên của cuộc sống đức tin và tình mến nơi mỗi người chúng ta, nó là bổn phận của mọi người tin Chúa bởi vì tin có nghĩa là mở rộng tâm hồn đón nhận Thiên Chúa và tin mừng yêu thương của Ngài, đồng thời dấn thân sống những đòi buộc của tin mừng ấy, để ngày càng trở nên giống Chúa hơn, là đáng thánh thiện trọn lành.

Bí quyết nên thánh đã được Chúa Giêsu công hiến cho tất cả chúng ta qua các mối phúc thật mà Ngài đã rao giảng, đã sống và làm gương cho chúng ta. Ngài đã chỉ cho chúng ta tám ngã đường giúp chúng ta nên thánh, nghĩa là trở nên giống Chúa.

Điều quan trọng đó là chúng ta có can đảm thực thi tinh thần tám mối phúc thật, có dám bước đi trên những ngã đường Ngài đã chỉ vẽ hay không?



## Bài 8. Ơn gọi Kitô hữu

Trên một chuyến xe lửa, người ta chụm đầu vào nhau và bàn tán sôi nổi về một vụ phá thai vừa mới xảy ra ở trong vùng. Nhiều người đã bênh vực cho hành động ấy của người mẹ trẻ. Một vài người khác thì giữ thái độ yên lặng. Và chỉ có một cô gái đã thẳng thắn nói lên rằng:

- Không thể được, vì đó là một hành động sát nhân. Đứa nhỏ, dù mới chỉ là một thai nhi bé bỏng, cũng đã là một người có linh hồn và thể xác.

Chàng thanh niên, người tình của cô gái thì bĩu môi tỏ vẻ kinh bỉ trước lập trường dứt khoát của cô gái. Nhưng rồi ngày hôm sau, chàng thanh niên đã nhận được bức thư của cô gái, trong đó cô gái đã viết:

- Tôi không hy vọng rằng mình sẽ xây dựng được hạnh phúc với một kẻ không dám mở miệng bênh vực quan điểm của Giáo Hội.

Cô gái này quả thực là một người can đảm, dám lên tiếng bênh vực sự toàn vẹn của tôn giáo, dù có phải hy sinh cả một cuộc tình tốt đẹp. Tuy nhiên, cũng thật đáng buồn vì có rất nhiều người trong chúng ta lại hành động một cách khác hẳn. Đối với họ, sống là để làm việc. Và làm việc là để kiếm tiền. Và kiếm tiền là để nuôi sống gia đình, cũng như để có được những tiện nghi, những hưởng thụ tư riêng. Sau tất cả những công việc đó, nếu còn chút ít thời giờ, thì họ mới nghĩ đến tôn giáo và mới nhớ rằng mình cũng có một linh hồn bất tử và mình cũng là Kitô hữu. Có thể họ cũng sẵn sàng làm một vài việc đạo đức chiếu lệ nào đó, miễn là không mất quá nhiều thời giờ và không thiệt hại tới địa vị, danh vọng và lợi tức của họ. Còn nếu như đời sống tôn giáo đem lại những thiệt thòi và khó khăn, họ sẽ vội vã ban Chúa như Giuđa hay chối Chúa như Phêrô.

Nếu đọc lại lịch sử Giáo Hội, chúng ta sẽ thấy những tín hữu đầu tiên đã không sống và hành động như thế. Họ luôn hãnh diện tuyên xưng mình là Kitô hữu. Họ coi tước hiệu Kitô hữu là như một ơn gọi của Thiên Chúa xuất phát từ trời cao.

Chính vì thế, thánh Phaolô đã khuyên nhủ họ:

- Anh em hãy sống xứng đáng với ơn gọi của mình.

Còn chúng ta thì sao? Thái độ của chúng ta rất có thể đã thật khác xa với thái độ của các tín hữu sơ khai. Chúng ta đã lãnh nhận bí tích Rửa tội và có tên trong hồ sơ lưu trữ của giáo xứ. Đạo của chúng ta là đạo giấy tờ. Còn trong cuộc sống, chúng ta lại hành động trái với những gì chúng ta đã tin nhận, trái với lý tưởng của người Kitô hữu.

Phải chăng chúng ta chỉ là những Kitô hữu “dỏm”, hữu danh vô thực. Có tên mà không sống, không làm, không hành động? Phải chăng danh hiệu Kitô hữu chỉ còn là như một chiếc phù hiệu mà nhiều lúc chúng ta cũng chẳng muốn mang lấy, vì nó ảnh hưởng tới lý lịch, nghề nghiệp và địa vị của chúng ta. Chỉ cần nhìn vào một vài việc đạo đức là chúng ta có thể thẩm định được chúng ta nghĩ gì về ơn gọi Kitô hữu của chúng ta. Chẳng hạn ngày Chúa nhật, chúng ta đi tham dự thánh lễ. Đi thì đã muộn, rồi lại còn tùm nãm tùm ba đứng bên ngoài nhà thờ nói chuyện và hút thuốc. Chúng ta làm đầy thánh giá một cách nguệch ngoạc, như vẽ bùa trên mình. Rồi khi thánh lễ chưa kết thúc, chúng ta đã vội vã ra về, đúng với tiêu chuẩn: đi muộn về sớm.

Trong khi đó, chúng ta sẵn sàng thức khuya dạy sớm để coi một trận đấu bóng đá. Chúng ta lặn lội, bất kể đêm hôm mưa gió để đi coi một buổi trình diễn văn nghệ hay một vở tuồng cải lương...

Là Kitô hữu, chúng ta là những người đã được Chúa kêu gọi. Ơn gọi của chúng ta là nên thánh, là sống Phúc âm giữa lòng cuộc đời. Nếu chúng ta trung thành với ơn gọi, chắc chắn chúng ta sẽ được thừa hưởng vinh quang Nước trời mà Ngài đã hứa ban.

Đức Kitô là đường, là sự thật và là sự sống. Ngài sẽ soi lối để chúng ta biết kính mến Thiên Chúa và yêu thương anh em, nhờ đó xây dựng một cuộc sống tốt đẹp hơn. Là Kitô hữu, chúng ta trở nên như men trong bột, như ánh sáng trong bóng tối và như muối trong thức ăn. Hoạt động của chúng ta tuy âm thầm nhưng có sức hoán cải và đổi mới cả xã hội này.

Rất nhiều lần tôi nghe những anh em ngoại giáo phát biểu như sau:

- Là người có đạo thế mà cũng vợ nọ con kia, thế mà cũng gian tham độc ác, thế mà cũng rượu chè cờ bạc... Tin đạo chứ không tin kẻ có đạo...

Nghe qua những lời phát biểu trên, hẳn chúng ta đã cảm thấy nhức nhối và cay đắng, bởi vì quả thực, chúng ta chưa sống xứng đáng với ơn gọi của mình. Chúng ta chưa thực sự trở nên trọn lành như Cha chúng ta ở trên trời là Đấng trọn lành.

## **CÂU NGUYỆN**

Lạy Chúa, hôm nay chúng con mừng kính các thánh nam nữ, là những bậc đàn anh đàn chị đã đi trước chúng con và đã chu toàn được ơn gọi Kitô hữu của mình. Xin cho chúng con biết luôn cố gắng sửa đổi lại những sai lỗi và khuyết điểm, đồng thời ra sức thực thi giới luật yêu thương của Chúa để chúng ta trở thành những chứng nhân của Chúa giữa lòng cuộc đời. Xin cho chúng con luôn ghi nhớ lời thánh Augustinô: Ông nọ bà kia nên thánh được, còn tôi tại sao lại không?

## **Bài 9. Chiến đấu và chiến thắng**

*Pm. Cao Huy Hoàng*

### **NHỮNG NGƯỜI ĐAU KHỔ LỚN LAO**

Không thấy có một niêm yết danh sách các Thánh Nam Nữ ở trên trời, nhưng các Thánh đã được Thánh Gioan thị kiến là: “Một đoàn người thật đông không tài nào đếm nổi, thuộc mọi dân, mọi chi tộc, mọi nước và mọi ngôn ngữ. Họ đứng trước Ngai và trước Con Chiên, mình mặc áo trắng, tay cầm nhánh lá thiên tuế. Họ lớn tiếng tung hô: “Chính Thiên Chúa chúng ta, Đấng ngự trên Ngai, và chính Con Chiên đã cứu độ chúng ta” (Kh 7,9-10). Như thế, có những điểm riêng: không cùng dân tộc, không cùng ngôn ngữ; và có những điểm chung: cùng đứng trước Ngai và Con Chiên, cùng mặc áo trắng, cùng cầm nhánh thiên tuế, và cùng tung hô Thiên Chúa.

Từ thị kiến của Thánh Gioan cho giáo hội lữ hành một xác tín: Thiên Chúa mời gọi tất cả mọi người vào trong Nước Thiên Chúa, không trừ ai, miễn là giữ được lòng tin cậy mến tinh tuyền nhờ chiến thắng trong cuộc sống ở thế gian để ca tụng Chúa muôn đời nơi Thiên Quốc. Thánh Gioan nói rõ hơn “Họ từ những đau khổ lớn lao mà đến. Họ giặt sạch và tẩy áo mình trong máu Con Chiên”. Họ đã chiến đấu và chiến thắng trong trận chiến cho chính nghĩa, cho công bằng cho tình yêu Thiên Chúa. Sức mạnh chiến đấu của họ là Máu Con Chiên, là sức mạnh từ cuộc thương khó vĩ đại nhất loài người của Đức Giêsu, để khi cùng Đức Đức Giêsu vượt qua sự chết, họ cũng cùng Ngai về cõi sống muôn đời, trước Ngai Thiên Chúa và trước Ngai Con Chiên, tướng lãnh của sự sống.

### **CHIẾN ĐẤU VÀ CHIẾN THẮNG**

Phải có một cuộc chiến đấu và chiến thắng. Cuộc chiến đấu kiên trì để thực hiện cho được hiến chương Nước Trời mà chính Đức Giêsu, người từ trên trời xuống đã chỉ dẫn đường lên trời.

Sức cuốn hút của đồng tiền, của vật chất văn minh càng lúc càng mãnh liệt thì cuộc chiến đấu để trở nên nghèo khó trước mặt Thiên Chúa càng gay go dữ dội, vì sự giàu có và hạnh phúc tạm thời ở đời này do giàu có mang lại phải kể là tuyệt vời. Có tiền, có cả quyền lực, có cả mọi thứ sung sướng ở đời như có một thiên đàng ảo nếu không nói là có tất cả. Sự chọn lựa giữa việc tôn thờ tiền bạc và tôn thờ Thiên Chúa đòi hỏi một quyết định dứt khoát từ tình yêu quảng đại từ bỏ tất cả để có được Thiên Chúa. Và họ đã chiến thắng.

Cuộc chiến đấu với căn tính ích kỷ của con người không dễ chấp nhận trong đấu trường mà sự hiền lành thường thua thiệt. Nhưng nhờ “con chiên hiền lành bị đem đi giết” mà có câu “một sự nhịn chín sự lành”, dù biết rằng thường “nhịn là nhục”. Người hiền lành được Chúa chúc phúc vì họ nhẫn nhịn theo gương Chúa Giêsu, mặc dầu để có được sự nhẫn nhịn đó họ phải trả giá quá đắt cho cái bản tính không chấp nhận thua trong đấu trường sinh tồn. Họ đã chiến thắng cùng với chiến thắng của Con Chiên hiền lành.

Những tưởng đã thất vọng, rồi vô vọng vì sự vui đập tang thương, nhưng các Thánh đã chiến đấu với cuộc đời bao oan nghiệt của phận người sâu khổ, chiến đấu đến đổ máu, đến rơi lệ. Nghèo khổ, bệnh tật, bị bỏ rơi, bị áp bức, bị hiểu lầm, bị phản bội, đầy đọa do hoàn cảnh... họ phải vượt qua được với niềm tin Thiên Chúa đứng về phía người đau khổ như Ngài luôn đứng về phía Đức Giêsu Kitô con của Ngài đau khổ. Và họ đã chiến thắng khi tìm được niềm ủi an và bình an nơi niềm hy vọng vĩnh cửu, qua cuộc Vượt Qua của Chúa Kitô.

Giữa dòng chảy của những trào lưu thế tục, có cả những khúc cuốn xoáy và thác loạn của tội lỗi, của những chủ trương phủ nhận sự hiện diện của Thiên Chúa hoặc cắt đứt tương quan với Thiên Chúa, các Thánh là những người kiên vững lòng khát khao nên công chính, lòng khao khát sự kết hiệp viên mãn với Thiên Chúa và hoàn toàn thuộc về thế giới của Thiên Chúa, nên đã vất vả đi ngược với dòng chảy của cuộc đời. Cuộc chiến đấu với những khuynh hướng thế tục là một cuộc chiến cam go vì satan giăng muôn ngàn chạm bẫy. Họ đã chiến thắng vì niềm xác tín cái rất cần giữa những bất cần, cái có tất cả giữa cái không là gì cả, cái vĩnh cửu và cái hữu hạn mong manh. Sự công chính họ vươn tới lại chính là Thiên Chúa của Chân Thiện Mỹ. Họ đã chiến thắng.

Khi đã vươn tới Thiên Chúa, họ được sở hữu gia nghiệp của Thiên Chúa là tình yêu và lòng thương xót. Việc trải lòng yêu thương của mình ra với tha nhân đôi khi cũng gặp phải những thách đố đáng ngại vì những dị biệt như phân biệt đối xử, như ngôn ngữ màu da, quan điểm, xu thế chính trị, sự thù hận do lịch sử để lại... Nhưng, các Thánh đã nhắm tới sự cao cả của nhân vị mang hình ảnh Thiên Chúa và nhân vị huynh đệ con cùng một Cha trên trời mà mến yêu thương xót. Chính lòng thương xót ấy đã hóa giải bao dị biệt thành tương đồng, và đã cải tạo thế giới thành ngôi nhà chung của con cái Thiên Chúa. Tình yêu thương của họ đã chinh phục được thế giới.

Cuộc chiến đấu càng trở nên khốc liệt hơn để bảo vệ sự trong sạch của tâm hồn, giữa một nhân loại đang dùng cuộc thăng tiến đến đỉnh cao của loài người, lại tìm về cuộc sống hoang sơ của loài đười ươi, của con vật. Sắc đẹp, thân xác của con người trở thành ngẫu tượng của nhau để con người vừa tôn vinh vừa được hưởng thụ. Sự trong sạch thuần khiết của tâm hồn luôn bị chao đảo trong đời sống độc thân cũng như gia đình. Nhưng vì xác tín thân xác mình là đền thờ của Thiên Chúa, là cung điện của Chúa Thánh Thần, là thân xác vinh hiển nhờ Máu Cứu Độ của Đức Giêsu Kitô, các

Ngài đã bảo vệ được vẻ đẹp nguyên tuyền cho đến ngày trở về trình diện với Thiên Chúa. Các Ngài đã chiến thắng.

Nền hòa bình tự bên trong, hay sự bình an trong tâm hồn là hoa trái của lòng yêu mến. Nhưng cũng không do tự nhiên mà có được, ngược lại, gần như phải chiến đấu từng giây phút- chiến đấu với những bất an do hai chiều hướng thượng và hướng hạ tranh giành nhau chiếm lĩnh tâm hồn. Các Thánh phải tìm cho được sự bình an mà thế gian không ban cho được, đó là sự bình an của chính Đức Kitô để lại là sống trong sự hướng dẫn Thần Khí, để loại trừ sự dữ của Satan. Chính việc loại trừ sự dữ trong tâm hồn, có sự bình an thật trong tâm hồn, họ đã phát sáng ánh hào quang bình an bằng những xây dựng cụ thể một nền công lý của Chúa Thánh Thần trên mặt đất. Và khi có công lý, Hòa Bình của Thiên Chúa ngự trị.

Cuộc đời của các Thánh có thể nói là một cuộc tử vì đạo. Họ đã chết cho cái riêng của mình để sức sống của Thiên Chúa dồi dào trong họ và trong toàn thế giới. Họ bị bách hại vì lẽ công chính không chỉ vì sự bách hại bằng tra tấn, gươm đao hay tù đày, mà còn chính sự truy nã vây bắt từng giây phút của những cơn cám dỗ xa lìa Thiên Chúa. Gươm đao ấy có thể là những đồng tiền bất chính, những mối hận thù từ lịch sử, những thú tiêu khiển sắc nước hương trời với khoái lạc mong manh. Họ phải chiến đấu đến rơi máu lệ, cuộc chiến đấu của những khước từ. Thực sự họ đã chấp nhận cái chết khi hãy còn đang sống, chết vì sự công chính của Thiên Chúa, chết để bảo vệ sự hiệp thông viên mãn với Thiên Chúa.

Đúng như Thánh Gioan mô tả, họ từ đau khổ lớn lao mà đến, “tay cầm nhánh lá Thiên Tuế”, nhánh lá của những người thắng trận trong trận chiến cho chính nghĩa, cho vương quốc của Thiên Chúa. Họ xứng đáng nhận lãnh triều thiên vinh quang mà Đức Giêsu đã hứa: Nước trời là của họ, Đất hứa làm gia nghiệp, được Thiên Chúa ủi an, được Thiên Chúa cho thỏa lòng, được Thiên Chúa xót thương, được nhìn thấy Thiên Chúa, được gọi là Con Thiên Chúa. Nước Trời là của họ. Phần thưởng cho họ ở trên trời thật lớn lao.

*Mừng lễ các Thánh Nam Nữ ở trên trời*

\* Chúng ta hợp lời ca tụng Thiên Chúa đã dành sẵn cho con cái Ngài một chỗ ngàn thu hạnh phúc trong tình vô biên của Cha như Con của Ngài là Đức Giêsu Kitô đã chỉ lối lên trời qua tám Mối Phúc Thật, Hiến Chương Nước Trời.

\* Chúng ta tôn vinh các Thánh Nam Nữ là những người trần gian mỏng dòn yếu đuối, nhưng đã biết yêu mến và kết hiệp viên mãn với Thiên Chúa để liên li chiến đấu với thế lực nguy hiểm của Satan và chiến thắng vinh hiển nhờ chiến thắng của Đức Giêsu Kitô chiến thắng.

\* Chúng ta noi gương các Thánh Nam Nữ quyết tâm thực hiện Hiến Chương Nước Trời, dù ở bất cứ nơi đâu, trong hoàn cảnh nào, tinh thần Tám Mối Phúc cũng là kim chỉ nam cho chúng ta, những con người phải chiến đấu trong cuộc sống trần gian để có một cuộc sống hạnh phúc muôn đời trên Thiên Quốc.

Lạy Chúa, chúng con hèn hạ yếu đuối lắm. Xin cho chúng con biết dựa vào sức mạnh của Đức Giêsu Kitô, Đấng đã anh dũng chiến thắng Satan và các âm mưu của chúng, để chúng con chiến đấu và bảo vệ được linh hồn và thân xác chúng con là đền thờ của Ba Ngôi Thiên Chúa. Amen.

## **Bài 10. Lễ các Thánh nam nữ**

*Lm. Nhân Tài*

“Anh em hãy vui mừng hơn hở, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao”.

Hôm nay Giáo Hội hân hoan mừng lễ kính các thánh nam nữ trên thiên đàng, qua thánh lễ này chúng ta càng thấu hiểu hơn nữa về mầu nhiệm các thánh thông công của Giáo Hội, và khi suy niệm đến mầu nhiệm thông công này, chúng ta càng đặt niềm tin tưởng của mình vào Thiên Chúa và Hội Thánh hơn.

Các thánh là những con người, không ai có thể nên thánh nếu không đi qua cuộc sống làm người với những khổ đau, không đi qua đau khổ thì không thể trở thành một thánh nhân, bởi vì chính Đấng cứu chuộc nhân loại là Chúa Giê-su Ki-tô đã làm như thế: bị đánh đòn, bị đóng đinh vào thập giá và cuối cùng chết trên thập giá.

Các thánh nam nữ là những con người như chúng ta, khi còn sống ở thế gian các ngài cũng có tham sân si, cũng có kiêu căng, có giận hờn, có ghét ghen, có tham lam, có những tội lỗi mà chúng ta đã phạm hôm nay, nhưng các ngài biết cậy vào ơn Thiên Chúa và biết quyết tâm đứng lên cố gắng làm lại cuộc đời mình, biết chiến đấu với những cám dỗ để rồi hôm nay các ngài được hưởng phúc với Thiên Chúa và các thiên thần của Thiên Chúa trên thiên đàng.

Các thánh nam nữ là những con người như chúng ta, có vị đã từng làm vua, có vị đã từng làm quan lớn quan nhỏ, làm bác sĩ, làm kỹ sư, làm thầy giáo, làm nô lệ, có vị làm giáo hoàng, có vị làm giám mục, làm linh mục, phó tế, có các vị là nam nữ tu sĩ v.v... nghĩa là các ngài đủ mọi thành phần giai cấp trong xã hội có những đời sống và hoàn cảnh khác nhau, nhưng các ngài đã có một mục đích để sống, đó chính là phải trở nên thánh, phải trở thành những bạn hữu của Thiên Chúa trong chính bản phận của mình.

Các thánh nam nữ là những con người như chúng ta, nhưng các ngài đã biết thực hiện “Hiến Chương Nước Trời” tức là “Tám Mối Phúc” ngay tại trần gian này:

- 1) Các ngài giàu có nhưng đã sống tinh thần khó nghèo vì Nước Trời.
- 2) Các ngài bị người khác vu oan giá họa nhưng vẫn hiền lành với họ.
- 3) Các ngài đã chia vui với người vui và buồn với người buồn, nên được Thiên Chúa ủi an ngay khi còn ở đời này.

4) Các ngài mong muốn được trở nên người công chính, và sống công chính giữa một xã hội đầy mưu mô xảo trá, nên được Thiên Chúa cho thỏa lòng

5) Các ngài biết thương xót người, tức là biết động lòng trước cảnh thương tâm của người khác, nên được Thiên Chúa xót thương.

6) Các ngài sống trong danh vọng, sống giữa bụi trần với những đam mê của nó, nhưng vẫn giữ được tâm hồn trong sạch, nên các ngài được nhìn thấy Thiên Chúa.

7) Các ngài đi đến đâu là đem bình an của Thiên Chúa đến nơi đó, các ngài được gọi là những người biết kiến tạo hoà bình, nên các ngài được gọi là con Thiên Chúa.

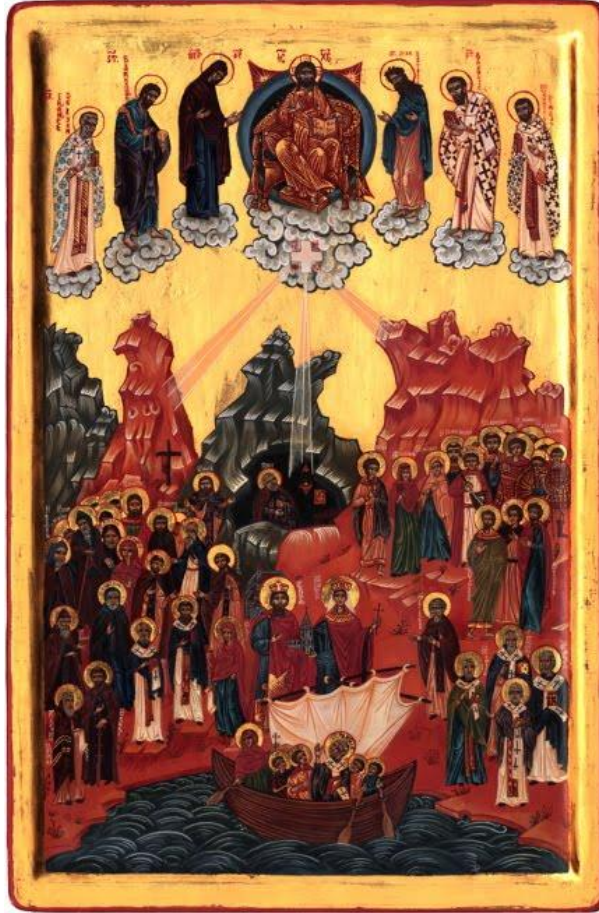
8) Các ngài bị bắt bớ, bị đánh đập, bị tra tấn, bị tù đày vì các ngài sống và tin vào Chúa Giêsu, Đấng sẽ ban Nước Trời cho họ, nên các ngài đã được Nước Trời làm của mình sau khi từ giã cõi đời tạm này.

Các thánh nam nữ đều là những con người như chúng ta, các ngài đã trở nên những thánh nhân, thì chúng ta cũng có thể trở nên thánh như các ngài, bởi vì nên thánh là đòi hỏi của Phúc Âm và là mục đích sống ở đời của chúng ta –người Ki-tô hữu.

Xin Mẹ Maria và các thánh nam nữ trên thiên đàng, cầu bầu cho chúng ta là những người đang trên đường đi về quê trời biết noi gương của các ngài, biết quyết tâm đổi mới cuộc sống của mình, biết đứng dậy khi ngã xuống trong tội, và biết phục vụ và tha thứ cho nhau trong tình yêu của Thiên Chúa.

Xin Thiên Chúa chúc lành cho chúng ta.





## **Bài 11. Giặt áo mình trong Máu Chiên Con**

*Đức cố Giám Mục Bartôlômêô Nguyễn Sơn Lâm*

Việc dùng một ngày để kính nhớ chung mọi thánh đã khởi sự từ thế kỷ IV. Dĩ nhiên thời đó người ta mới chỉ nói đến các thánh tử đạo. Thoạt đầu người ta mừng vào ngày Chúa nhật đầu tiên sau lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống, coi đó là kết quả của việc các Tông đồ được sai đi giảng đạo. Ở Rôma ngày lễ ấy lúc đầu được cử hành vào ngày 13/5 – ngày cung hiến điện Pantheon, tức là điện chư thần của dân ngoại, thành một vương cung thánh đường – Thay vào chỗ các tượng thần của các dân tộc mà đoàn quân chiến thắng Lamã đã đem về Rôma, người ta kiêu xuong các Tử đạo về đó để tôn kính. Điện Pantheon, trở thành nhà thờ các Tử đạo và ngày thay đổi ấy trở thành ngày lễ các Tử đạo. Về sau vì lý do hành hương muốn tạo điều kiện dễ dàng cho các khách ở xa, Rôma đã dời lễ đó vào ngày 1 tháng 11. Và thay vì kính riêng các Tử đạo, người ta mừng chung tất cả các thánh nam nữ.

Dù sao, ngày nay mừng lễ này vào khoảng cuối năm Phụng vụ cũng là điều hợp lý: các thánh không phải là kết quả của Lịch sử ơn cứu độ sao? Kế hoạch của Thiên Chúa khởi sự từ mùa Vọng phải đưa chúng ta tới thiên cung đầy các thánh, để chúng ta

tham dự Tiệc cưới của Chiên Con... Và như vậy, việc chọn sách Khải huyền làm bài đọc I hôm nay cũng là điều dễ hiểu.

### **A. Thế Giới Của Các Thánh**

Yoan được thị kiến. Ông thấy trời mở ra. Và này ông thấy bốn thần sứ đang ở tứ phương giữa bốn luồng gió lại; chờ lệnh thả ra quét sạch mặt đất. Nhưng rồi lại có một thần sứ khác hiện ra ở phương Đông, tay cầm ấn ngọc của Thiên Chúa, bảo bốn thần sứ kia rằng: không được thả gió ra cho tới khi người đóng ấn xong vào trán các kẻ được chọn.

Bằng những lời mạc khải trên, Yoan ngụ ý muốn nói rằng: mặt đất này có ngày sẽ bị quét sạch. Nhưng trước khi ngày ấy xảy đến, thần sứ của Chúa sẽ làm việc để chọn những người được cứu độ. Người sẽ ghi ấn tích của Thiên Chúa trên trán họ như ngày xưa người ta quen đóng ấn trên trán những người nô lệ. Và như thế, những người được chọn chính là những người tôi tớ của Thiên Chúa. Còn ấn tín kia, chúng ta có thể hiểu là ấn tín của phép Rửa làm cho người ta thuộc về Thiên Chúa và trở nên Dân Thánh của Người. Thế nên, cho đến ngày chung thẩm, lịch sử loài người chỉ có một nhiệm vụ: đào tạo những tôi tớ Thiên Chúa, tập hợp những kẻ được chọn hoàn thành số các thánh nam nữ ở trên trời.

Theo Yoan, con số này lớn lắm, nên phải là con số “tròn”, con số lý tưởng. Ông tựa vào số 12 chi tộc Israel ngày mới thành lập nơi sa mạc. Ông nhân con số đó với 1,000 để bảo mỗi chi tộc kia phải lớn thêm mãi hầu phủ đầy mặt đất. 12 chi tộc phát triển như vậy để làm thành Dân Chúa, đến nỗi vào ngày chung thẩm, ngày có Tiệc cưới Chiên Con, không ai còn có sức đếm được nữa. Khi ấy sẽ đủ mọi dân tộc, đủ mọi tiếng nói, đủ mọi nền văn minh. Thế giới các thánh thật đông đúc, thật phong phú, thật ngoạn mục! Tất cả đều mặc áo trắng dài, áo của thầy tư tế, chứng tỏ toàn Dân Thánh của Chúa là dân tư tế, dân linh mục. Tay họ cầm cành vạ tuế. Có lẽ không phải là cành lá chiến thắng và tử đạo đâu; nhưng là cành lá của dân Do Thái khi dự lễ “Trại”.

Chúng ta biết dân Israel vẫn cử hành lễ “Trại” vào mùa thu, khi gặt hái xong. Thoạt đầu đó là một lễ nông nghiệp. Người ta đóng trại bằng những cành cây ở ngoài đồng nho khi nho chín để canh giữ và làm việc. Đời sống bất thường ấy, ở giữa một khung cảnh thiên nhiên và trong niềm hân hoan hái trái nho chín, làm cho người ta sung sướng như trong ngày lễ. Về sau, gán cho ngày ấy một ý nghĩa tôn giáo và cử hành trong đền thờ, người ta nhớ tới thời Dân Chúa đã “cắm trại” nơi sa mạc... Và thế là lễ ấy trở thành “lễ tập hợp Dân”; Dân cầm lá đến, tung hô hát xướng khi kiệu nước từ suối Siloam lên đổ trên tế vật đặt trên bàn thờ. Chính Đức Yêsu đã tham dự lễ này. Và Người tuyên bố mình có nước hằng sống của Thánh Thần để ban cho kẻ tin Người. Và câu chúc tụng trong bài Khải huyền hôm nay cũng lấy lại lời tung hô trong lễ Trại.

Như vậy rõ ràng thánh Yoan muốn dùng hình ảnh lễ này để gọi lên cộng đoàn phụng vụ các thánh ở trên trời.

Các người là Dân đông đảo của Thiên Chúa. Là dân toàn thiện, phát xuất từ 12 chi tộc Israel nhưng sẽ bao trùm toàn thể mọi dân tộc. Đó là Dân đã được đóng ấn bằng phép Rửa, và là Dân tư tế. Cộng đồng Dân thánh ấy được triệu tập đến trước tòa Chúa có Chiên Con đứng đằng trước, để cử hành phụng vụ tạ ơn, tung hô các công cuộc kỳ diệu của Thiên Chúa và của Chiên Con.

Lập tức các thiên thần, các trưởng lão và bốn con vật đã đứng sẵn ở chung quanh ngai tòa Thiên Chúa, liền sấp mình thờ lạy. Thánh Yoan không muốn nói dài về các chi tiết này. Người ta có thể đưa ra những ý kiến khác nhau về các nhân vật kia. Nhưng tất cả đều đồng ý rằng ở đây thánh Yoan chỉ muốn nói đến thụ tạo, tức là thế giới tạo vật có thiên thần, loài người và động vật. Và ý của người là: tuy tạo vật vẫn thờ phượng Chúa, nhưng phải chờ đến khi có phụng vụ của các thánh và của Dân thánh Chúa, thì những lời tung hô thờ lạy của tạo vật mới được hoàn toàn. Tạo vật đang chờ đợi ngày xuất hiện của con cái Thiên Chúa để niềm hân hoan của chúng được trọn vẹn. “Phụng vụ tự nhiên” phải chờ đợi phụng vụ của các thánh để được phong phú. Thế giới các thánh sẽ hoàn thành thế giới tạo vật vậy.

Nhưng làm thế nào để có thế giới các thánh đó? Các thánh đó được đào tạo từ đâu? Các người từ đâu đến? Thừa họ đều đến từ đau khổ lớn lao, từ mặt đất nhiều thử thách. Họ đã giặt áo cho trắng ở trong Máu Chiên, tức là đã phải đi qua màu nhiệm thập giá Đức Kitô để có áo ân sủng và tư tế. Chính cuộc sống kết hợp với Đức Kitô đã tôi luyện họ thành những tâm hồn trong trắng thánh thiện. Và như vậy họ thật là các Tử đạo và là các thánh mà chúng ta mừng lễ hôm nay. Phụng vụ không thể dùng đoạn Thánh Kinh nào thích hợp hơn để giúp chúng ta hiểu về thế giới các thánh. Nhưng khi dừng lại ở điểm nói về nguồn gốc của các ngài, phụng vụ lại muốn đưa chúng ta trở về thế giới ở mặt đất này, để xem chúng ta phải làm gì hầu mai ngày đạt tới quê hương các thánh.

## **B. Tin Mừng Cho Những Người Muốn Vào Nước Trời**

Chúng ta không gặp khó khăn nào khi muốn biết con đường dẫn đến thế giới các thánh. Bài Tin Mừng hôm nay cho chúng ta thấy Đức Yêsu đang dạy dỗ những ai muốn vào Nước Trời. Người trèo lên núi để có thể đứng trên nơi cao nói với tất cả các dân tộc và các thời đại. Các môn đồ ngồi ở gần Người để cho mọi người thấy phải trở thành môn đệ. Người lên tiếng một cách trịnh trọng khi dùng lối văn khôn ngoan của thời bấy giờ, bắt đầu bằng hai chữ “phúc thay” hay “phúc cho”, để nói rằng ai muốn được hạnh phúc trường cửu phải nghe theo lời Người.

Rồi theo thánh Matthêu, Người kể ra tám hạng người hạnh phúc, vì câu hạnh phúc thứ chín cũng chỉ nói về hạng người bị bắt bớ như câu thứ tám, nhưng ở thể văn cụ thể và trực tiếp hơn. Đứng đầu tám hạng người được phúc là những người nghèo khó, mà Matthêu gọi là những người có lòng nghèo khó hoặc nghèo khó thật ở trong lòng hoặc có tinh thần nghèo khó. Người muốn chúng ta hiểu rằng: đây không phải là vấn đề nghèo khó về của cải, nhưng là nghèo khó tại lòng mình và nơi tâm hồn, thấy mình cô thế cô phương, không biết cậy dựa vào đâu trong cuộc đời đầy những thiếu thốn bất lực và hiểm nguy về mọi mặt, đến nỗi chỉ còn biết trông cậy vào ơn Chúa cứu độ. Chính họ là những người khao khát Thiên Chúa hơn hết, vì họ thấy mình nghèo nàn, hèn mọn hoàn toàn. Họ không có gì để tựa hoặc không thấy gì đáng tựa trong cuộc đời đầy phấn đấu nên đặt tất cả tin tưởng vào Chúa. Họ là những người nghèo khó ở trước mặt Chúa. Họ là “dân nghèo của Yavê” như từ ngữ Kinh Thánh thường nói.

Tổ phụ của họ là Abraham, một người đã từ bỏ tất cả những sự đáng cậy dựa ở đời này để trở thành con người vô gia cư, vô địa táng, lang thang hết nơi này qua nơi khác, gặp rất nhiều khó khăn phấn đấu, nhưng đặt tất cả niềm tin vào Lời Chúa và sống từng ngày, từng phút tựa vào sự quan phòng của Chúa. Chính ông đã được hứa ban có đất làm gia nghiệp, có xứ sở làm quê hương, thì những người nghèo khó của Yavê cũng sẽ được Nước Trời làm sản nghiệp.

Chúng ta tưởng danh từ Nước Trời không cụ thể như hứa địa đã được dành cho Abraham. Nhưng nếu chúng ta biết rằng quan niệm Nước Trời đã bắt nguồn từ quan niệm Hứa địa và đã được các thế hệ tiên tri làm thêm phong phú, thì chúng ta phải hiểu rằng trong quan niệm Nước Trời có tất cả mọi lời hứa dành cho Abraham và cho tất cả Dân Chúa trải qua mọi thời đại. Nước Trời là danh từ tổng quát gồm hết thấy mọi sự lành mà Thiên Chúa có thể ban cho loài người và cuối cùng là chính sự sống và hạnh phúc của Thiên Chúa. Nếu thế thì phúc thật thứ I này đã bao hàm 7 mối phúc thật sau, khiến chúng ta có thể hiểu một cách đơn giản như thế này:

\* Con người hiền lành ở phúc thứ II là con người khó nghèo bình tĩnh trước lối sống phù vân của người khác vì vẫn tin tưởng vào Chúa. Họ nghèo nhưng vẫn êm ái đang khi kẻ giàu lại hay nổi nóng. Họ được hứa sẽ có đất làm cơ nghiệp. Như vậy họ thật là người nghèo khó.

\* Con người ưu phiền khóc lóc cũng vậy. Họ được hứa sẽ được an ủi, khiến chúng ta phải khẳng định họ là thành phần những người đang chờ đợi sự “an ủi của Israel”. Đó là những người nghèo bị bóc lột trong dân, những người thấp cổ bé họng bị oan ức, là toàn Dân Chúa trong cảnh lưu đày, là những người đang trông chờ ơn cứu độ. Nói tắt họ cũng là những người nghèo của Đức Yavê.

\* Con người đói khát mà Đức Yêsu bảo sẽ được no đầy, thoát tiên là con người thiếu ăn thiếu mặc. Họ sẽ được no đầy ở trong bàn tiệc Nước Trời. Và như vậy họ cũng là

những con người nghèo khó. Nhưng khi thánh Matthêô viết bản Phúc Âm này, người thấy Chúa Yêsu đã mở tiệc trong Hội Thánh rồi. Kẻ muốn được no đầy trong bàn tiệc của Chúa phải có sự thánh thiện, công chính. Do đó thánh Matthêô đã thêm hai chữ “công chính” vào sau chữ “đói khát” để hàm ý rằng người nghèo của Đức Yavê là người phải lấy việc đói khát sự công chính thánh thiện làm cơ sở. Nhưng dù đói khát thứ gì người ta cũng là thành phần nghèo khó.

\* Và khi có kinh nghiệm về nếp sống khó nghèo, người ta mới dễ có lòng thương xót; và có xót thương kẻ khác người ta mới được Chúa xót thương. Phúc thật thứ V vì thế cũng chỉ dành cho người có căn bản nghèo khó.

\* Chúng ta biết Do thái giáo ngày xưa chú trọng nhiều đến vấn đề sạch và không sạch. Nhưng ai chú trọng đến vấn đề ấy, nếu không phải là hạng giàu sang, trưởng giả; như tục ngữ viết: phú quý sinh lễ nghĩa. Các tiên tri cực lực phản đối thứ lễ nghĩa này và hô hào phải có sự trong sạch đạo đức trong lòng mới được xem thấy Chúa, tức là được vào Đền thờ để xem thấy Người, tức là được vào Nước Chúa vậy. Do đó câu phúc thật thứ VI cũng phản đối kẻ giàu sang, và đề cao kẻ khó nghèo.

\* Người nghèo khó lại là người hay bị bóc lột, bắt bớ; nên phúc thật thứ VIII cũng dành cho họ. Thánh Matthêô trong cả bài Tin Mừng hôm nay muốn nhấn mạnh đến tính cách tinh thần đạo đức của người nghèo khó, nên ở đây người cũng nói đến kẻ bị bắt bớ vì sự công chính, tức là vì Chúa, vì Đức Kitô và giáo lý của Người. Nhưng ai bị bóc lột một cách bất công mà không phải là nạn nhân của sức mạnh thù địch với Thiên Chúa là Đáng công chính? Họ trở nên nghèo khó; và như vậy họ được hứa ban Nước Trời.

### **C. Nói Liên Đát Với Trời**

Chúng ta hết thấy đều là những thành phần nghèo khó. Chúa Yêsu đã rao giảng Tin Mừng của Người cho chúng ta. Người hứa ban các phúc thật cho chúng ta. Chúng ta cứ ngồi yên như thế này rồi sẽ được hạnh phúc sao?

Chắc chắn không thể như vậy! Thế nên thánh Matthêô đã muốn giúp đỡ các tín hữu là những thành phần khó nghèo biết sống thân phận của mình thế nào cho được phúc. Người thêm chữ “tinh thần” vào câu “phúc cho người nghèo khó” và viết: “phúc cho người có tinh thần (hay có lòng) nghèo khó” để nhấn mạnh rằng người ta phải có tinh thần những người nghèo của Đức Yavê. Đó là tinh thần của những người thiếu thốn, đau khổ, bị bắt bớ mà vẫn không mất niềm tin, không trở nên gầy hân, không bớt tình người. Ngược lại, vì tin tưởng ở Chúa và tuân giữ Lời Người, họ luôn hòa dịu, xót thương và gieo rắc bình an. Thái độ nhân đạo hoàn toàn của họ tựa vào niềm tin đạo đức sâu xa. Nó đòi hỏi một nhân cách mạnh mẽ. Và vì thế nó cũng chỉ có thể gặp

được ở nơi những tâm hồn cương nghị, không bao giờ chịu khuất phục trước bất công bóc lột.

Cứ xem các tiên tri của Chúa thì rõ. Các ngài thuộc thành phần những người nghèo của Đức Yavê hơn ai hết. Nhưng ai mạnh mẽ chống bất công bóc lột bằng các ngài. Ngay lúc chết, và chính cái chết của các ngài cũng còn nói lên tinh thần ấy. Và đó là tinh thần của những người nghèo của Đức Yavê, tinh thần của những người đã thấm đầy Thần trí của Thiên Chúa. Cương quyết tiêu diệt sự dữ cho đến cùng, mặc dầu biết mình yếu đuối nhưng hoàn toàn tin tưởng vào Chúa, đó là tinh thần nghèo khó Phúc Âm. Đi vào con đường ấy là giặt áo mình trong Máu Chiên Con, tức là phó sự sống mình trong mâu nhiệm phấn đấu của Chúa Kitô, và như vậy sẽ đạt tới thế giới các thánh mà chúng ta mừng lễ hôm nay.

Sống cuộc đời như chúng ta vừa nói có thể không xuất sắc. Nhưng lời thư Yoan hôm nay viết khi nào đến lúc tỏ hiện thì bấy giờ mới rõ được hết nếp sống của con cái Chúa. Bấy giờ mới thấy hàng ngũ những người nghèo của Đức Yavê như là hàng ngũ những chiến sĩ vô danh. Hôm nay Hội Thánh tưởng niệm họ và kêu gọi chúng ta hãy nối liền đất với trời bằng nếp sống theo tinh thần nghèo khó Phúc Âm.

Chúng ta hãy tham dự thánh lễ này như được vây quanh bởi hàng ngũ đông đảo các thánh. Các ngài không những hiện diện với chúng ta hôm nay ở nơi bàn thờ này, nhưng còn muốn ở bên chúng ta hầu thôi thúc chúng ta hãy cùng với các ngài tham dự vào Tiệc của Chiên Con. Các ngài đã giặt áo mình trong Máu Chiên Con, tức là đã đi vào đường lối của Đức Kitô tử nạn – phục sinh, thể hiện hình ảnh người tội tớ khó nghèo của Thiên Chúa. Các ngài khuyến khích chúng ta luôn giữ tinh thần nghèo khó nhưng phải phấn đấu không ngừng chống sự dữ nơi đời sống của mình. Có như vậy áo của chúng ta mới được giặt trong Máu Chiên Con và trở nên trắng sạch hầu được nhập đoàn cùng các thánh nam nữ trong Nước Trời vinh phúc.

## Bài 12. BẢN HOÀ TẤU LỜI

*JM. Lam Thy ĐVD.*

Trong Tông huấn “Lời Chúa”, khi đề cập đến vấn đề “Loại suy Lời Thiên Chúa” để minh họa cho công trình Thiên Chúa sáng tạo vũ trụ và muôn loài đã trở nên như một “Bản hoà tấu Lời”, ĐTC Biển Đức XVI đã khẳng định: *“Dù biến cố Chúa Ki-tô nằm ở tâm điểm mạc khải Thiên Chúa, nhưng ta vẫn cần hiểu rõ rằng chính tạo vật, chính cuốn sách thiên nhiên (liber naturae), cũng là thành phần chủ yếu của cuộc hòa tấu đa điệu này trong đó Lời duy nhất được nói lên”* (T/H “Lời Chúa”, số 6). Tiếp theo, khi triển khai “cuộc hoà tấu đa điệu” đó trong “Chiều kích vũ trụ của Lời”, để thêm xác tín, ĐTC còn nhấn mạnh: *“Đối với chúng ta, Lời công bố đó chính là lời tự do. Sách Thánh cho ta biết: mọi sự hiện hữu không hiện hữu cách tình cờ, mà là do ý Chúa muốn và là một phần trong kế hoạch của Người, mà ở tâm điểm kế hoạch này là lời mời gọi ta tham gia vào sự sống Thiên Chúa trong Chúa Ki-tô. Sáng thế do Logos, do Ngôi Lời mà ra và do đó mãi mãi mang dấu ấn của Lý Trí sáng tạo vốn ra lệnh và điều hướng nó; các Thánh vịnh đã ca ngợi với một niềm chắc chắn đầy hân hoan rằng: “Một lời Chúa phán làm ra chín tầng trời, một hơi Chúa thổi tạo thành muôn tinh tú (Tv 33, 6)”* (T/H “Lời Chúa”, số 7).

Như vậy là tất cả mọi thực tại trong vũ trụ –tự bản chất hiện hữu của nó – đã biểu hiện công trình sáng tạo của Thiên Chúa như một bản hoà tấu Lời Toàn Năng. Và từ đó hình thành truyền thống tư duy của Giáo Hội (*“Truyền thống tư duy Ki-tô Giáo vốn khai triển yếu tố chủ chốt trong bản hòa tấu Lời này. Như Thánh Bonaventura, chẳng hạn, người vốn theo truyền thống các Giáo Phụ Hy Lạp mà nhìn ra mọi khả thể sáng thế trong Logos, đã nói rằng “mọi tạo vật đều là Lời Chúa, vì nó công bố Người”.* Hiến Chế Tín Lý “Lời Chúa” đã tổng hợp các dữ kiện ấy khi cho rằng *“Thiên Chúa, Đấng tạo dựng và duy trì mọi vật bằng chính Lời của Người (Ga 1:3), đã cho ta chứng cứ mãi mãi về chính Người ngay trong các thực tại tạo dựng”* – T/H “Lời Chúa”, số 7). Rõ ràng ý nghĩa căn bản của Lời Chúa chính là Ngôi Lời Hằng Hữu của Thiên Chúa làm người, và khi lắng nghe Lời ấy, nhân loại được mở tấm màn ra (mạc khải) để thấy rằng đó là nền tảng của mọi thực tại trong vũ trụ. Vì thế, bản hoà tấu Lời không phải là một bản nhạc với đầy đủ âm điệu, cung bậc du dương trầm bổng; nhưng là một bài ca ngợi Thiên Chúa Toàn Năng hằng hữu bằng chính sự hiện hữu của thực tại vũ trụ và muôn loài.

Trong bản hoà tấu Lời đó, thiết tưởng sinh động nhất và dễ hình dung nhất là bản hoà tấu của **“Đoàn người áo trắng đông không tài nào đếm nổi”** (Kh 7, 9) **đã được hào quang chiếu toả đến vô cùng vô tận.** Đoàn người áo trắng ấy *“Họ là những người đã đến, sau khi trải qua cơn thử thách lớn lao. Họ đã giặt sạch và tẩy trắng áo mình trong máu Con Chiên. Vì thế, họ được châu trước ngai Thiên Chúa, đêm ngày thờ phượng trong Đền Thờ của Người; Đấng ngự trên ngai sẽ căng lều của Người cho họ trú ẩn. Họ sẽ*

*không còn phải đói, phải khát, không còn bị ánh nắng mặt trời thiêu đốt và khí nóng hành hạ nữa. Vì Con Chiên đang ngự ở giữa ngài sẽ chần dất và dẫn đưa họ tới nguồn nước trường sinh. Và Thiên Chúa sẽ lau sạch nước mắt họ.*” (Kh 7, 14-17). Áo của đoàn người áo trắng đã được “giặt sạch và tẩy trắng trong máu Con Chiên”, chính là vì các ngài đã đi theo Con Đường của Chiên Thiên Chúa Giê-su Ki-tô. Một cách cụ thể là trong cuộc lễ hành trần thế, các ngài đã thâm nhiễm và triệt để sống và hành động theo Lời Toàn Năng, đã kiên trì vượt thắng mọi thử thách nghiệt ngã, kể cả việc sẵn sàng đổ máu mình ra như Máu Con Chiên đã đổ ra trên thập giá, làm lễ vật hy sinh dâng lên Thiên Chúa Cha, đồng thời thanh tẩy cõi trần như uế. Máu Con Chiên đã hoà trộn với máu các ngài, tẩy sạch mọi vết nhơ khiến các ngài trở nên trong trắng tinh tuyền và vì thế áo các ngài (phản ánh trung thực chân dung của các ngài) cũng trắng tinh như tuyết, không gợn chút bụi trần.

Chìm đắm trong suy niệm và hình dung về thị kiến của Thánh sử Gio-an được Thiên Chúa mạc khải (Kh 7, 9-17), tôi như được chứng kiến một ca đoàn Thánh đang hoà tấu Lời Thiên Chúa: *“Họ đều sấp mặt xuống, phủ phục trước ngài và thờ lạy Thiên Chúa mà tung hô rằng: Amen! Xin kính dâng Thiên Chúa chúng ta lời chúc tụng và vinh quang, sự khôn ngoan và lời tạ ơn, danh dự, uy quyền và sức mạnh, đến muôn thuở muôn đời! Amen!”* (Kh 7, 12). Đó chính là các Thánh Nam Nữ được Giáo Hội mừng kính trọng thể hôm nay (01/11). Mỗi khi nhắc đến Lễ Các Thánh là trong tôi lại rạo rức như được nhấp một ly rượu mạnh khi nhớ đến bài Thánh ca “Mừng Chư Thánh” của Hoài Đức, mà hồi nhỏ chúng tôi hay hát: *“Hào quang Thiên quốc tươi sáng vô cùng. Nhạc ca Thiên quốc ngân ngát vô cùng. Bên Chúa vinh quang thần thánh tôn thờ. Bao toà triều thiên chúng mình toàn công”*. Quả thật các Thánh đã đóng một vai trò quan trọng trong bản hoà tấu Lời. Ấy cũng bởi vì *“Việc giải thích Thánh Kinh sẽ không đầy đủ nếu nó không gồm việc lắng nghe những người đã thực sự sống Lời Chúa, tức các thánh... Sự thánh thiện trong Giáo Hội cấu thành một việc giải thích Thánh Kinh mà ta không được xem thường. Chúa Thánh Thần, Đấng linh hứng các tác giả thánh, cũng cùng là Thần Khí từng thúc đẩy các thánh hiến đời mình cho Tin Mừng. Bằng cách ránh học theo gương các ngài, ta quả đang trên đường chắc chắn hướng tới một cuộc giải thích Thánh Kinh đầy sống động và có hiệu quả”* (T/H Lời Chúa, số 37).

Trong Kinh Tin Kính, khi xác tín về Giáo Hội, có câu *“Tôi tin có Hội Thánh hằng có ở khắp thế này, các thánh thông công, tôi tin phép tha tội...”*. Cụm từ “các thánh thông công” mang ý nghĩa gì? Một cách nôm na dễ hiểu là: Các Thánh trên Thiên quốc vẫn thông hiệp với công cuộc loan báo Tin Mừng của Giáo Hội nơi trần thế. Cụ thể hơn là Giáo Hội Lữ hành đang trên đường lữ thứ trần gian, luôn cầu nguyện để đạt được mục đích chiếm hữu Nước Trời. Sự cầu nguyện ấy không chỉ dành riêng cho những tín hữu tại thế, mà còn thể hiện tính hiệp thông cầu nguyện cho Giáo Hội Thanh luyện. Đến khi các linh hồn đã hoàn tất cuộc thanh luyện, gia nhập Giáo Hội



Khải hoàn và lúc đó, chính các ngài – ở trước nhan Thiên Chúa – lại hiệp lời cầu nguyện cho Giáo Hội Lữ hành. Tính hiệp thông xuyên suốt 3 Giáo Hội (Giáo Hội Lữ Hành + Giáo Hội Thanh Luyện + Giáo Hội Khải Hoàn) để liên kết nên một trong Mầu nhiệm Hiệp thông Ba Ngôi Thiên Chúa. Vì thế, nét đặc trưng nhất của Giáo Hội Công Giáo chính là ở điểm này: Mầu nhiệm – Hiệp thông – Sứ vụ, như ĐTC Gio-an Phao-lô II đã khẳng định trong Tông huấn “Ki-tô Hữu Giáo Dân” (số 32): *“Sự hiệp thông và việc truyền giáo gắn liền với nhau, xâm nhập và quấn quít nhau và đã trở nên như nguồn mạch, và là hoa trái của việc truyền giáo. Hiệp thông là truyền giáo, và truyền giáo có mục đích thể hiện sự hiệp thông ... Sứ mệnh này có mục đích làm cho mọi người biết và sống sự hiệp thông “mới”; sự hiệp thông đi vào lịch sử thế giới nhờ con Thiên Chúa làm người”*.

Khởi nguồn từ Mầu nhiệm Hiệp thông Thiên Chúa Ba Ngôi, 3 Giáo Hội (Lữ hành, Thanh luyện, Khải hoàn) vẫn chỉ là một, một Giáo Hội duy nhất thánh thiện và tông truyền đi từ khởi điểm cuộc lữ hành trần thế (thực tại hiện hữu trong vũ trụ), trải qua biết bao thăng trầm, đối diện với biết bao nghịch cảnh và thử thách nghiệt ngã. Nếu những Ki-tô hữu trong Giáo Hội Lữ hành quyết tâm sống đúng và sống đủ “tám mối phúc”, giữ trọn giới răn trọng nhất “Mến Chúa yêu người” trong mọi tình huống và trải dài suốt lộ trình trần thế của bản thân, thì sẽ được vinh thăng ca khúc Khải hoàn trên Thiên quốc. Đoàn người áo trắng trong thị kiến mạc khải nơi sách Khải huyền (Kh 7, 9-17) là một minh họa sống động. Còn nếu chưa hoàn toàn bị quy ngã trước ba thù, nhưng vẫn chưa được thập phần hoàn hảo, mà còn cần được tôi luyện thanh tẩy để nên thánh thiện, thì tất nhiên phải qua Giáo Hội Thanh luyện. Đường đi tắt yếu để được nên như “Đoàn người áo trắng” chỉ có thể là Tin vào ơn Cứu Độ nhiệm mầu + Hành động vì niềm tin đó, tức là đem ơn Cứu Độ nơi bản thân đã “nhận” từ Thiên Chúa đến “cho” mọi người (“*Anh em đã được cho không thì cũng phải cho không như vậy*” – Mt 10, 8), để nhờ đó, thanh tẩy con người của mình cho nên tinh tuyền, thánh thiện. Và đó chính là tính chất hiệp thông của Giáo Hội Hoàn vũ vậy.

Các thánh là những chứng nhân cao cả đã đổ máu vì đức tin và đức ái, các ngài liên kết với Giáo Hội Lữ hành khắng khít hơn trong Chúa Ki-tô, nên với lòng yêu mến đặc biệt, Giáo Hội tôn kính các ngài cùng Đức Trinh Nữ Maria và các Thánh Thiên Thần, và sốt sắng nài xin các ngài trợ giúp, cầu bầu cho. Điều đó cho thấy tại sao Giáo Hội lại để Lễ kính Các Thánh Nam Nữ vào ngày đầu tiên và lễ Cầu Cho Các Tín Hữu Đã Qua Đời vào ngày thứ hai trong tháng “Cầu Cho Các Linh Hồn”. Như vậy, để được nên như “Đoàn người áo trắng”, thì mỗi Ki-tô hữu đều phải trải qua cuộc thanh luyện tắt yếu (hoặc thanh luyện tại thế như các vị Hiền thánh hay Tử vì Đạo, hoặc sẽ được thanh tẩy trong luyện ngục). Và cuộc lữ hành trần thế sẽ tới đích điểm là được cùng với “Đoàn người áo trắng” hợp hoan hoà tấu ca khúc Khải hoàn trên Thiên quốc.

Mừng kính lễ “Các Thánh Nam Nữ” và hiệp thông lễ “Cầu Cho Các Linh Hồn” trong tháng 11, người Ki-tô hữu hãy *“Kính cẩn đón nhận niềm tin cao trọng của tiền nhân*

*chúng ta trong việc hiệp thông sống động với các anh em được hiển vinh trên trời hay còn phải tinh luyện sau khi chết... Việc tôn kính các Thánh đích thực không hề tại nhiều ở những việc bề ngoài bằng ở cường độ tình yêu tích cực của chúng ta. Tình yêu ấy giúp chúng ta tìm thấy “một gương mẫu trong khi gặp gỡ các ngài, được thông hiệp qua việc kết hợp với các ngài và được các ngài cầu bầu trợ giúp” (GH, 51). Vâng, chính vì tình yêu mà các Thánh nam nữ được hợp hoan bản hoà tấu Lời trên Thiên quốc. Các Thánh không chỉ là gương mẫu cho chúng ta, mà các ngài còn là nguồn trợ lực giúp chúng ta nên thánh, nếu chúng ta biết chạy đến với các ngài. Các ngài cũng là con người như chúng ta nên các ngài hiểu rất rõ những yếu đuối, những bất toàn của phận làm người; vì thế, khi chúng ta kêu cầu các ngài, chắc chắn các ngài sẽ tận tình cầu bầu cùng Chúa cho chúng ta, để sau này chúng ta cùng được hưởng vinh phúc với các ngài trên quê Trời vĩnh cửu.*

Ôi! Lạy Chúa! Thánh Phao-lô đã dạy chúng con sống làm sao cho xứng với Tin Mừng của Chúa (“Chỉ có một điều là anh em phải ăn ở làm sao cho xứng với Tin Mừng của Đức Ki-tô” – Pl 1, 27). Cúi xin Chúa, nhờ lời chuyển cầu của các Thánh Nam Nữ, thương ban cho chúng con một lòng Mến bao la xây dựng trên một niềm tin sắt đá vào Tin Mừng cứu độ, để chúng con ăn ở cho xứng đáng với Lời Chúa hằng răn dạy chúng con: “Yêu Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức lực và yêu người thân cận như chính mình” – Lc 10, 37). Ôi! “Lạy Thiên Chúa toàn năng hằng hữu. Trong ngày đại lễ hôm nay, Chúa cho chúng con được mừng kính toàn thể các thánh trên trời. Nhờ bấy nhiêu vị hằng nguyện giúp cầu thay, chúng con tin tưởng nài xin Chúa cho chúng con được dồi dào ân sủng như lòng vẫn ước mong. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Ki-tô, Chúa chúng con. Amen.” (Lời nguyện nhập lễ – lễ Các Thánh).

## **Bài 13. GIÁO HỘI KHẢI HOÀN** *phantien trandin*

Chúa Giêsu đến trần gian không để thiết lập một vương quốc tại thế trần, nhưng để thiết lập một vương quốc vĩnh cửu cho phàm nhân tại một nơi vĩnh cửu. Đó là vương quốc “TÌNH YÊU”, thật vậy để được vào vương quốc này, đòi hỏi con người phải có một tấm thẻ thông hành đặc biệt, đó là tấm “THẺ TÌNH YÊU”.

Thật vậy, vương quốc vĩnh cửu phải là một vương quốc không có khổ đau, vương quốc không có khổ đau tất nhiên phải là một vương quốc dựa trên TÌNH YÊU. Vinh quang nơi vương quốc này không phải là vinh quang của trần thế, không có chỗ đứng, chỗ ngồi như trần gian, cũng không có chỗ dựa, vì vương quốc ấy không có sự mất thăng bằng, nên không sợ té, sợ ngã.

Vương quốc ấy là một giáo hội viên mãn, còn được gọi là giáo hội chiến thắng, giáo hội ấy đã vượt qua những gian truân và đã trung thành với sứ mạng của mình, một sứ mạng của tình yêu.

Mọi thành phần được vào vương quốc ấy, được gọi là các Thánh, các ngài đủ mọi thành phần nhưng chỉ có hai giới tính là nam và nữ, nên gọi là các Thánh nam nữ.

Các Thánh nam nữ là những Kitô hữu, những người có niềm tin vào Đức Giêsu-Kitô, không phân biệt cấp bậc địa vị, chủng tộc, sang hèn, lớn nhỏ. Vinh quang của vương quốc ấy không ai biết được, trừ Thiên Chúa và những kẻ mà Thiên Chúa cho biết. Như vậy, các Thánh nam nữ mà Giáo Hội mừng kính trọng thể hôm nay, là những người đang được hưởng phúc vinh quang ấy. Họ là những người đủ mọi dân nước, đủ mọi thành phần, tuổi tác (Kh 7,9-10), quy phục trước ngai vàng và “Con Chiên”. Họ là những người mà thánh Gioan gọi là: “con Thiên Chúa”. Thật vậy, Đức Giêsu-Kitô, Đấng đã cứu chuộc họ, Đấng đã dẫn đầu trong vương quốc sự thật, và tình yêu. Nhưng vương quốc ấy là vương quốc khổ nạn cho đến chết và phục sinh vinh hiển. Có nghĩa là vương quốc của Đức Kitô là vương quốc tử nạn và phục sinh. Không thể có phục sinh nếu như không có tử nạn, cũng vậy, nếu như không có tử nạn thì không có phục sinh, vì hai mâu nhiệm này là một đối với Đấng Cứu Thế, vì tử nạn là điều kiện để được phục sinh. Nhưng đồng thời phục sinh cũng là điều kiện để được tử nạn, vì khi đã sống lại là sống cho Thiên Chúa, nên chỉ tử nạn là chết cho tội lỗi, và chỉ chết một lần

Thật vậy, Thiên Chúa đã yêu thương và ban cho thế gian một “Người Con” để ai tin vào “Người Con” đó, thì không phải chết nhưng được sống đời đời (Ga 3, 16).

Quả thật, đây là trọng tâm của vấn đề. Phàm nhân, ai cũng phải chết, không những chết về mặt thể xác, mà còn phải chết về mặt tâm linh nữa, đó là án phạt tội nguyên

tổ, nếu như Thiên Chúa không yêu thương và xóa giải bởi “ Một Con Người”, nhưng Người Con ấy chính là một Ngôi Vị của Thiên Chúa, đã mang lấy án phạt của nhân loại là sự chết, Người đã làm Người, trong kiếp phạm nhân, và đã chết cho phạm nhân, nghĩa là Người đã mang lấy cuộc tử nạn của phạm nhân. Và nhờ đó án phạt phải chết được gỡ bỏ, vì Người không chết bởi tội mà Người chết vì tình yêu, vì thế, Người đã phục sinh.

Phục sinh là mẫu nhiệm của sự sống. Vì Thiên Chúa là Đấng Hằng Sống, Vì vậy, người đã thiết lập một vương quốc vĩnh cửu cho những ai Tin vào người, gọi là ơn cứu độ.

Ơn cứu độ hay một dòng dõi mới, tinh tuyền không tỳ ố, đó là tiêu chuẩn dành cho những phạm nhân trung tin với Thiên Chúa. Như vậy, tâm linh của những phạm nhân này đang sống cùng Thiên Chúa, nhưng về mặt thân xác, họ cũng đang đợi chờ một sự phục sinh trọn vẹn.

Như vậy, Giáo Hội tại thế mới là những con người còn đang sống cả thể xác lẫn tâm linh, giai đoạn này đối với giáo hội lữ hành là một ân huệ vô cùng lớn lao của Thiên Chúa. Họ đang sống giữa hiện tại và quá khứ cùng hướng về tương lai.

Như vậy theo giáo lý của Hội Thánh Công Giáo, thì Giáo Hội có ba thành phần, thành phần giáo hội lữ hành (tại thế), khai hoàn (chiến thắng), thanh luyện (khổ đau).

Do vậy, tháng cuối của năm phụng vụ, giáo hội dành ra để tưởng nhớ những linh hồn đang chịu thanh luyện, họ cũng đủ mọi thành phần như giáo hội lữ hành và giáo hội khai hoàn. Vì giáo hội nói chung chỉ có hai thành phần là giáo sĩ và giáo dân. Nhưng ngày đầu tháng 11 là ngày để mừng kính tất cả những linh hồn đang hiện diện trong vinh quang của Thiên Chúa (dù thân xác chờ ngày khai hoàn). Tức toàn thể các Thánh dù được tuyền hay chưa.

Hội Thánh Công Giáo, là một giáo hội hiệp thông, vì vậy, mọi thành phần dù ở hoàn cảnh nào cũng được xem là duy nhất. Giáo Hội lữ hành là thành phần chủ chốt, vì là thành phần ở giữa, thành phần còn cả hồn và xác, là thành phần có cơ hội lập công, một mặt luôn hướng về Trời, dưới Thiên Chúa là các Thánh, vì vậy cùng với việc phụng thờ Thiên Chúa, phụng vụ của giáo hội cũng hướng tới các Thánh. Vì đây là thành phần ưu tuyển của giáo hội, giáo hội lữ hành luôn hướng tới các ngài vì các ngài là gương sáng, dẫn dắt cho giáo hội trần thế, vì xưa kia các ngài là những thành phần như chúng ta.

Mọi Kitô hữu nói chung được Thánh hóa nhờ ân sủng của Thiên Chúa, họ được nên thánh cách chung nhờ vào Bí Tích Thánh Tẩy, họ được gia nhập và thông phần vào Thiên Tính của Đức Giêsu-Kitô Con Thiên Chúa làm Người. Trở nên một Hội Thánh

hữu hình, ở trần gian để làm chứng cho Tin Mừng của Đức Kitô, nhưng bằng nhiều cách họ đã chiến đấu anh dũng, hay bại trận là do bởi chính họ trong quá trình còn hiện hữu trong thân xác, họ có cơ hội để làm chứng cho Tin Mừng.

Vì vậy có vô số các Thánh, là những người đã bước vào đau khổ thân xác, để chịu sự thanh luyện cho linh hồn, và trong thời gian thanh luyện các ngài như vàng trong lửa. Và lửa tình yêu, lửa huyền siêu đã đốt cháy những con tim trần gian của họ để trở nên những con tim Nước Trời rạng ngời ân sủng. Và như thế, là vô số những con người bị thiêu đốt bởi “lửa ấy”, Như trên bàn thờ giáo hội không thể tuyên phong đầy đủ. Vì vậy, hôm nay là ngày tuyên phong chung cho tất cả thành phần giáo hội khả hoàn.

Bên cạnh đó, Hội Thánh không quên những thành phần đang chịu thanh luyện mà cầu nguyện cho họ, vì lửa thanh luyện cũng chính là lửa tình yêu.

Tóm lại, ba thành phần của Giáo Hội Công giáo là một, chỉ có một con đường duy nhất muốn được vào vương quốc vĩnh cửu của Đức Kitô thì phải bước vào con đường đau khổ cùng với cuộc tử nạn của Người rồi mới được vào vinh quang phục sinh, nếu ai chưa được tử nạn với Đức Kitô, thì họ chưa được vào dự tiệc trong vinh quang của Người.

Tuy ba thành phần, nhưng một nhiệm thể duy nhất, đó là Đức Kitô chịu tử nạn và phục sinh. Vì vậy trần gian là nơi thanh luyện tích cực, khác với nơi thanh luyện bị động đó là nơi thành phần khổ đau đang chịu. Vì vậy, có nhiều định nghĩa về các thánh, nhưng có một định nghĩa dễ hiểu hơn là: **Thánh là những người đã chịu thanh luyện ở trần gian. Sự thanh luyện này đã được nhìn nhận bởi những công thức của Tin Mừng.**

**Tiêu biểu là tám mối phúc thật hay còn gọi là Hiến Chương Nước Trời.**

- Sự nghèo khó được chúc phúc
- Sự hiền lành được chúc phúc
- Sự khóc lóc, sầu muộn được chúc phúc
- Sự khao khát được chúc phúc
- Sự xót thương được chúc phúc
- Sự trong sạch được chúc phúc
- Sự hòa bình được chúc phúc

- Sự chịu bách hại được chúc phúc.

Tại sao những điều bất hạnh lại được kể là phúc, bởi vì những sự ấy được Thiên Chúa đền bù, sự gì phạm nhân cho là bất hạnh, thì trở nên sự thanh luyện trước Thánh Nhan Thiên Chúa và Thiên Chúa chúc phúc cho những điều ấy. Sự đền bù xứng đáng cũng là sự công bằng của luật tự nhiên cũng như siêu nhiên.

Như vậy, ai thực thi được một trong tám mối phúc, mà can trường chiến đấu, thì họ được thanh luyện và tất nhiên họ được vào nơi được chúc phúc, để họp cùng Thần Thánh trên Thiên Quốc ngợi ca Thiên Chúa. Vương quốc chịu đau khổ là gồm tóm những mối phúc, chính Chúa Giêsu đã nêu ra và là những ngọn lửa thanh luyện nên những con người được gọi là Thánh, vì họ được nên Thánh nhờ sự gian luyện thánh thiện.

Thiên Chúa là Đấng công minh, không thiên tư tây vị ai, ai yêu mến Thiên Chúa và thực thi Lời dạy của Ngài thì được vào chốn vinh quang, chứ không phải những kẻ kêu : “Lạy Chúa ,lạy Chúa mà được vào Nước Trời...” ( Mt 7,21)/.

## **Bài 14. Chọn hạnh phúc đời sau**

*Lm. Jos Tạ Duy Tuyền*

Ở đời người ta vẫn cho rằng: hạnh phúc là giàu sang, là phú quý, có nhà cao cửa rộng, có vợ đẹp con khôn, có quyền lực, có tiền để hưởng lạc mọi thú vui trần gian... Chính vì lẽ đó, người ta sẵn sàng làm mọi sự để đạt được những thứ ấy. Đôi khi họ bất chấp mọi thủ đoạn, họ dùng mọi phương tiện, mọi mưu kế để theo đuổi hạnh phúc trần gian. Có khi vì những hạnh phúc thông thường ấy, họ không ngần ngại hy sinh, gian nan, kể cả bỏ người thân để kiếm tìm. Thông thường họ vẫn nghĩ đó là chuyện nên làm và cần phải làm để tồn tại trong thế giới đầy thị phi này.

Thế nhưng, quan niệm của Chúa Giê-su về hạnh phúc hoàn toàn ngược lại với cách suy nghĩ của thế gian. Hạnh phúc của Chúa Giê-su không phải nằm trong cái chúng ta nắm lấy mà là ở trong cái chúng ta cho đi. Không phải ở trong điều chúng ta tìm cách thoả mãn, hưởng thụ mà hệ tại ở việc chúng ta sống tự chủ bản năng, sống thanh thoát với đam mê. Không phải ở trong việc chúng ta tìm sự nhàn rỗi hay trốn tránh trách nhiệm mà quan yếu là dám đối diện với sự thật, để bảo vệ cho sự thật, bảo vệ cho công lý, cho dù có vì đó mà tù đầy hay thiệt thòi...

Có lẽ, thế gian vẫn cho những ai sống điều này là điên rồ. Thế gian đến rồi đi. Hiện hữu rồi mất đi. Họ nghĩ rằng cuộc sống trần gian là để hưởng thụ nên tìm mọi cách để hưởng thụ kéo chết là hết như có người đã từng nói: “Vui xuân kéo hết xuân đi, cái già sông sộc nó thì theo sau”. Họ lao vào cuộc đời tìm kiếm danh lợi thú để thoả mãn lòng tham của mình. Vâng, nếu chết là hết thì không cần ăn ngay ở lành, không cần làm việc lành phúc đức, không cần “trồng cây hạnh ở đời”. Chết là hết thì hãy cố gắng tranh thủ mà hưởng lạc kéo uổng phí cuộc đời. Nhưng, thực ra chết không phải là hết. Ngoài sự sống trần gian này chúng ta còn có một sự sống hoàn hảo hơn. Nơi đó là trọn vẹn. Con người không cần phải bon chen, không phải lo hưởng thụ vì đã tròn đầy hạnh phúc.

Chúa Giê-su khi đề ra các mối phúc, Ngài hướng con người tới hạnh phúc trường tồn. Ngài dẫn dắt con người vượt qua hạnh phúc tạm để đạt được hạnh phúc vĩnh cửu. Cuộc đời này người ta ví tựa như cuộc sống của bào thai, một cuộc sống tạm tối trong bụng mẹ chỉ là cuộc sống tạm bợ ngắn ngủi trong 9 tháng 10 ngày. Cuộc sống ấy không chỉ kéo dài tới đây là hết, mà toàn bộ cuộc sống ấy là để chuẩn bị cho một cuộc sống khác dài hơn gấp bội, có thể tới 90 năm. Cũng vậy, người kitô hữu quan niệm rằng đằng sau cuộc sống ngắn ngủi này là cả một đời sống vĩnh cửu dài vô tận. Vì thế, người kitô hữu – những kẻ theo Đức Giêsu – tuy sống trong thế giới này nhưng tâm hồn vẫn hướng về một thế giới khác tốt đẹp hơn, rộng lớn hơn, lâu dài hơn rất nhiều.

Hôm nay, mừng lễ các thánh nam nữ ở trên trời là lời khẳng định có đời sau của niềm tin ky-tô hữu chúng ta. Các thánh là những người đã vượt qua niềm vui mau qua để tiến vào niềm vui bất diệt. Các ngài đã sống một cuộc đời không chọn vinh hoa phú vãn nhưng chọn Chúa làm gia nghiệp. Các ngài đã sống một cuộc đời tự chủ bản năng để không vì danh lợi thú mà bán rẻ lương tâm, mà đánh mất nhân phẩm con người. Các ngài đã trung kiên làm chứng cho sự thật, và bảo vệ công lý cho dù có thua thiệt đời này, nhưng các ngài đã chiếm trọn đời sau.

Xin chư vị các thánh cầu thay nguyện giúp cho mỗi người chúng ta biết sống theo tin mừng, biết chọn lựa giá trị vĩnh cửu hơn là giá trị trần gian mau qua. Xin nhờ lời bầu cử của các ngài xin Chúa ban cho chúng ta ơn khôn ngoan và lòng dũng cảm để sống theo thánh ý Chúa. Amen./.



# **Bài 15. LỬA THỬ VÀNG, GIAN NAN THỬ ĐỨC**

*Giêrônimô Nguyễn Văn Nội*

## **I. DẪN VÀO PHỤNG VỤ**

Trong văn hóa Việt Nam, người sống và kẻ chết không lìa xa nhau mà trái lại vẫn luôn gần gũi, gắn bó với nhau một cách vô hình nhưng có thực. Trong niềm tin Ki-tô giáo thì cộng đoàn kẻ tin, tức Hội Thánh Chúa Ki-tô, không chỉ gồm những người đang sống trên trần gian này mà gồm cả những người đã đi vào thế giới bên kia, nhất là những người “**đã trải qua cơn thử thách lớn lao**” của cuộc sống trần thế và nay đang được hưởng Dung Nhan Thiên Chúa trong Vương Quốc của Người. Đó chính là Mẫu nhiệm Các Thánh cùng Thông Công.

Mừng Lễ Các Thánh Nam Nữ hôm nay và Lễ Cầu Nguyện cho các Đấng (các linh hồn còn đang được thanh luyện) ngày mai, chúng ta sống một trong những chiều kích cốt yếu của Đạo Thánh Chúa Ki-tô.

## **II. LẮNG NGHE LỜI CHÚA TRONG BA BÀI THÁNH KINH**

2.1 Bài đọc 1 (Kh 7,2-4.9-14): Tôi thấy: Kìa một đoàn người thật đông không tài nào đếm nổi, thuộc mọi dân, mọi chi tộc, mọi nước và mọi ngôn ngữ.

2.2 Bài đọc 2 (1 Ga 3,1-3): Thiên Chúa thế nào, chúng ta sẽ thấy Người như vậy.

2.3 Bài Tin Mừng (Mt 5,1-12a): Anh em hãy vui mừng hơn hờ, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao.

## **III. KHÁM PHÁ CHÂN DUNG & SỨ ĐIỆP CỦA THIÊN CHÚA TRONG BA BÀI THÁNH KINH**

### **3.1 Chân Dung của Thiên Chúa (Thiên Chúa là Đấng nào?)**

**3.1.1 Bài đọc 1 (Kh 7,2-4.9-14)** là một thị kiến của Thánh Gio-an Tông Đồ về Thế Giới hay Vương Quốc của Thiên Chúa, trong đó có rất, rất nhiều người, “không tài nào đếm nổi, thuộc mọi dân, mọi chi tộc, mọi nước và mọi ngôn ngữ. Họ đứng trước ngai và trước Con Chiên, mình mặc áo trắng, tay cầm nhánh lá thiên tuế. Họ lớn tiếng tung hô: “Chính Thiên Chúa chúng ta, Đấng ngự trên ngai, và chính Con Chiên đã cứu độ chúng ta!”

Qua đoạn Sách Khải Huyền này, chúng ta thấy Thiên Chúa là Đấng được các Thần Thánh trên trời không ngừng dâng lên “lời chúc tụng và vinh quang, sự khôn ngoan và lời tạ ơn, danh dự, uy quyền và sức mạnh, đến muôn thuở muôn đời! A-men!”

**3.1.2 Bài đọc 2 (1 Ga 3,1-3)** là một trích đoạn của thư thứ nhất của Thánh Gio-an, trong đó, Thánh Tông Đồ ca ngợi tình yêu và quà tặng của Thiên Chúa. Vì yêu thương nhân loại Chúa Cha đã ban Chúa Giê-su cho chúng ta là quà tặng vô giá để chúng ta được trở nên thanh sạch và được diện kiến mặt giáp mặt với Người.

Qua đoạn Thánh Thư này, chúng ta nhận ra Thiên Chúa là Đấng vô cùng yêu thương nên đã ban Con Một Yêu Dấu của Người cho nhân loại để Chúa Giê-su cứu chuộc và thánh hóa chúng ta.

**3.1.3 Bài Tin Mừng (Mt 5, 1-12a)** là Bài Ca Tám Mối Phúc Thật trong Tin Mừng Mát-thêu, trong đó Chúa Giê-su nêu bật những nét đặc trưng của những người muốn được vào Nước Trời (vì thế mà đoạn văn này còn được gọi là Bàn Hiến Chương Nước Trời).

Qua đoạn Tin Mừng này, chúng ta khám phá ra Thiên Chúa của Ki-tô giáo là Đấng Thiên Chúa rất công minh chính trực, yêu thương và tương thưởng xứng đáng cho tất cả những ai đã sống những giá trị đích thực của Nước Trời.

### **3.2 Sứ điệp của Lời Chúa (Thiên Chúa muốn chúng ta làm gì?)**

Sứ điệp mà ba bài Sách Thánh dành cho chúng ta hôm nay là hết mọi người được mời sống Tám Mối Phúc Thật hay Hiến Chương Nước Trời để được đón nhận và tôn vinh trong Vương Triều của Thiên Chúa.

## **IV. SỐNG VỚI THIÊN CHÚA VÀ THỰC THI SỨ ĐIỆP CỦA NGƯỜI**

**4.1 Sống với Thiên Chúa** là Đấng đã mở rộng cửa Nước Trời để đón nhận và tôn vinh tất cả những ai đã vượt qua thử thách trần gian bằng một đời sống thực thi Tám Mối Phúc Thật mà Chúa Giê-su đã công bố.

### **4.2 Thực thi sứ điệp Lời Chúa**

Để thực thi sứ điệp Lời Chúa hôm nay, chúng ta hãy đọc đi đọc lại Tám Mối Phúc Thật một cách chậm rãi. Sau mỗi Mối Phúc Thật chúng ta hãy dừng lại một phút để tự hỏi “Tôi đã sống Mối Phúc Thật này chưa?” rồi tự trả lời và thổ lộ tâm tình với Thiên Chúa.

## **V. CẦU NGUYỆN CHO HỘI THÁNH VÀ CHO THẾ GIỚI**

**5.1 «Kìa một đoàn người thật đông không tài nào đếm nổi, thuộc mọi dân, mọi chi tộc, mọi nước và mọi ngôn ngữ. Họ đứng trước ngai và trước Con Chiên, mình mặc áo trắng, tay cầm nhánh lá thiên tuế»** Chúng ta hiệp cùng Thần Thánh trên trời mà chúc tụng, ngợi

khen, cảm tạ Thiên Chúa và Con Chiên là Chúa Giê-su Ki-tô Con Yêu Dấu của Cha và là Cứu Chúa của chúng ta.

**Xướng: Chúng ta cùng cầu xin Chúa!**

**Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!**

**5.2 «Họ là những người đã đến, sau khi trải qua cơn thử thách lớn lao. Họ đã giặt sạch và tẩy trắng áo mình trong máu Con Chiên!»** Chúng ta hiệp lời cầu nguyện cho tất cả các Ki-tô hữu nói chung, cho các vị lãnh đạo Hội Thánh nói riêng, để mọi người được ơn trung kiên và bền vững trong cơn gian nan thử thách vì Đức Tin.

**5.3 «Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa. Anh em hãy vui mừng hơn hở, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao.»** Chúng ta hiệp lời cầu nguyện cách đặc biệt cho những anh chị em công giáo và không công giáo đang bị khó khăn, bách hại vì bệnh vực phẩm giá con người và đòi hỏi công bằng xã hội cho những người nghèo và những người bị oan ức.